

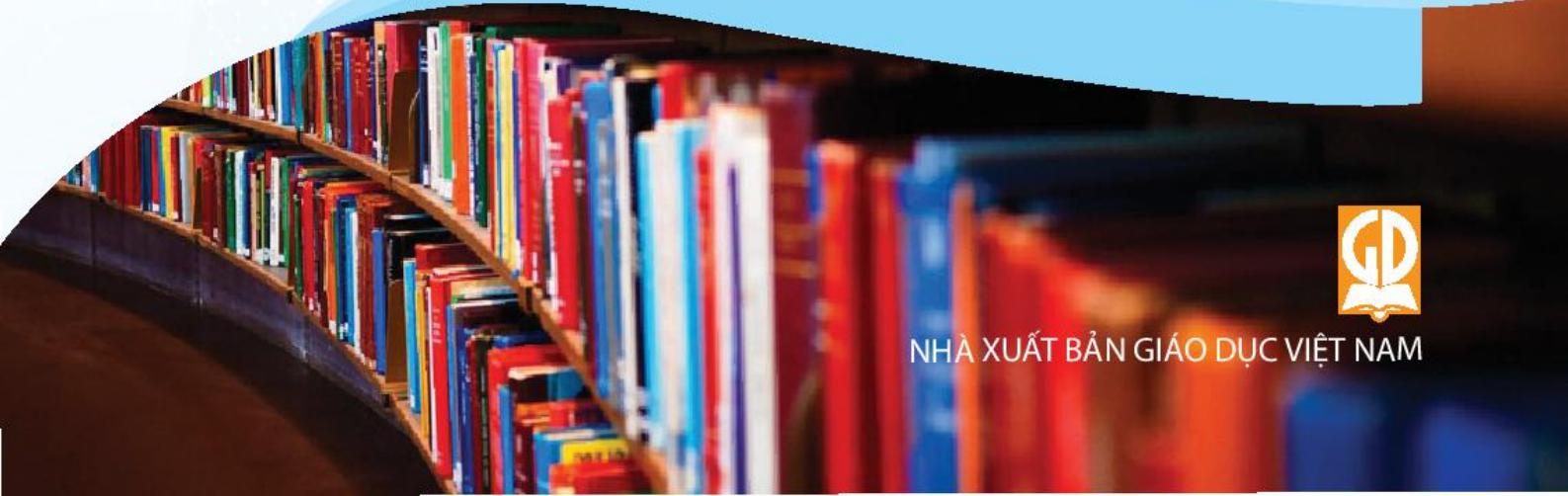


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TÀI LIỆU TẬP HUẤN GIÁO VIÊN
môn
ÂM NHẠC 6
(*Tài liệu lưu hành nội bộ*)

LỚP

Bộ sách: Kết nối tri thức với cuộc sống



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

VŨ MAI LAN

TÀI LIỆU TẬP HUẤN GIÁO VIÊN môn

ÂM NHẠC 6

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

LỚP

Bộ sách: Kết nối tri thức với cuộc sống

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



DANH MỤC VIẾT TẮT TRONG TÀI LIỆU

GV	giáo viên
HS	học sinh
SGK	sách giáo khoa
SGV	sách giáo viên





MỤC LỤC

	Trang
PHẦN MỘT. HƯỚNG DẪN CHUNG	4
1. Giới thiệu sách giáo khoa Âm nhạc 6 – Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống	4
1.1. Quan điểm biên soạn	4
1.2. Những điểm mới của sách giáo khoa môn Âm nhạc 6	4
2. Phân tích cấu trúc sách và cấu trúc bài học	5
2.1. Phân tích ma trận nội dung	5
2.2. Phân tích kết cấu các chủ đề theo mạch kiến thức	10
2.3. Phân tích chủ đề đặc trưng	17
3. Phương pháp dạy học/ tổ chức dạy học	19
3.1. Những yêu cầu cơ bản về phương pháp dạy học	19
3.2. Hướng dẫn và gợi ý phương pháp hình thức một số hình thức tổ chức hoạt động dạy học âm nhạc	21
4. Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả học tập	30
4.1 Một số điểm lưu ý khi kiểm tra, đánh giá	30
4.2. Kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất	31
4.3. Một số gợi ý về hình thức và phương pháp kiểm tra đánh giá năng lực	31
5. Hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên sách và các học liệu điện tử của NXBGDVN	33
5.1. Cam kết hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lí trong việc sử dụng nguồn tài nguyên sách và học liệu điện tử	33
5.2. Hướng dẫn khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên trong dạy học	34
6. Khai thác thiết bị dạy và học	37
7. Một số lưu ý lập kế hoạch dạy học môn âm nhạc	38
PHẦN HAI: GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC Ở MỘT SỐ DẠNG CHỦ ĐỀ	40
1. Hướng dẫn dạy học Chủ đề 1: Tuổi học trò	40
2. Hướng dẫn dạy học Chủ đề 4: Uớc mơ hoà bình	41
PHẦN BA: CÁC NỘI DUNG KHÁC	43
1. Hướng dẫn sử dụng sách giáo viên	43
1.1 Cấu trúc sách giáo viên	43
1.2. Sử dụng sách giáo viên hiệu quả	43
2. Hướng dẫn sử dụng sách bài tập	44

1. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 6 – BỘ KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1.1. Quan điểm biên soạn

- Tuân thủ định hướng đổi mới giáo dục phổ thông với trọng tâm là chuyển nền giáo dục từ chú trọng truyền thụ kiến thức sang giúp HS hình thành, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.
- Bám sát các tiêu chuẩn SGK mới theo Thông tư số 33/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2017.
- Bám sát Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- SGK là một trong những tài liệu hướng dẫn dạy học quan trọng, cung cấp kiến thức nền tảng, làm cơ sở phát triển phẩm chất và năng lực người học.
- Giáo dục phổ thông thực hiện theo chương trình môn Âm nhạc, không phụ thuộc SGK.

1.2 Những điểm mới của sách giáo khoa Âm nhạc 6

Để đáp ứng với mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực cho người học theo nội dung Chương trình giáo dục phổ thông và SGK mới, đặc biệt đáp ứng các nhiệm vụ giáo dục và dạy học Âm nhạc ở bậc học Trung học trước những yêu cầu của xã hội, trong bối cảnh hội nhập khu vực và thế giới. SGK *Âm nhạc 6* thuộc bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* có những điểm nổi bật sau:

- Mức độ tiếp cận kiến thức hợp lý, vừa đáp ứng yêu cầu của Chương trình, vừa phù hợp với sức học của đại đa số HS ở tất cả các vùng miền, đảm bảo sự thân thiện, gần gũi với mọi HS, giáo viên ở các địa phương.
- Hoạt động dạy và học trong SGK *Âm nhạc 6* được thiết kế có mức độ cơ bản và phân hoá với các hoạt động có sự tương tác chủ động, tích cực giữa GV và HS trên cơ sở yêu cầu cần đạt, nội dung kiến thức cơ bản, cốt lõi của chương trình môn học và SGK.
- Để tổ chức, thực hiện tốt các hoạt động dạy – học trong SGK *Âm nhạc 6*, GV đóng vai trò là người xây dựng Kế hoạch môn học và kế hoạch bài học dựa trên các yêu cầu cần đạt của chương trình môn học và bộ SGK mà nhà trường sử dụng và các tài liệu tham khảo khác.



- Sách được chú trọng thiết kế mĩ thuật tổng thể, nhất quán và khoa học, sinh động, hiện đại và hấp dẫn gây hứng thú học tập, phù hợp với tâm sinh lí HS. Các hình ảnh minh họa trực quan bổ trợ cho nội dung, ý nghĩa bài học, giúp giáo dục cho HS các nét văn hoá đặc trưng vùng miền.

- Nhạc cụ giai điệu: viết dựa trên sự tích hợp các mạch nội dung trong chủ đề nhưng theo hướng mở để tuỳ điều kiện từng địa phương chủ động trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học âm nhạc, tự chọn các nhạc cụ giai điệu phù hợp với trình độ của giáo viên cũng như điều kiện của địa phương.

- Nhạc cụ tiết tấu: khuyến khích làm các nhạc cụ từ vật liệu đã qua sử dụng nhưng an toàn và hướng tới việc bảo vệ môi trường. ⁵²

- Bộ sách là tài liệu dạy học hoàn chỉnh, bao gồm: sách giấy (SGK, SGV, BT); thiết bị, đồ dùng dạy học; sách mềm (sách điện tử); việc dạy học được hỗ trợ bởi hệ thống học liệu điện tử và một số phần mềm chuyên ngành dành cho GV và HS.

- Việc đánh giá kết quả học tập: Coi trọng đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình) kết hợp với đánh giá định kì bằng hình thức cá nhân, cặp đôi và nhóm theo năng lực đó là:

+ HS được lựa chọn một trong những nội dung đã học thuộc sở trường của mình để tham gia đánh giá như: năng lực thực hành chuyên môn nội dung Lí thuyết âm nhạc, Hát, Đọc nhạc, Thường thức âm nhạc, Nhạc cụ, Trình diễn tiết mục.

+ HS được thể hiện về phẩm chất và năng lực chung, tinh thần, sự hợp tác, chia sẻ, ý thức trong làm việc nhóm khi xây dựng và thực hiện các ý tưởng, vai trò cá nhân trong hoạt động nhóm, cá nhân, tập thể và sự tương tác xã hội.

2. PHÂN TÍCH CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

2.1 Phân tích ma trận nội dung

SGK Âm nhạc 6 được biên soạn để thực hiện các mục tiêu và yêu cầu của Chương trình môn Âm nhạc ban hành năm 2018. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của HS trong Chương trình, nhóm đã cụ thể hoá thành nội dung kiến thức thể hiện trong SGK Âm nhạc 6.



VĂN DỤNG - SÁNG TẠO

① Đọc nốt nhạc sau và chỉ ra khoảng cách cung và nửa cung giữa 2 nốt

② Biểu diễn bài hát Chỉ có một trên đồi theo nhóm

③ Làm nhạc cụ từ vật liệu đã qua sử dụng

Các nhóm trình bày ý tưởng sáng tạo các nhạc cụ gỗ đệm và cách làm.



Tinh yêu của mẹ dành cho con là vô bờ bến, không gì là đón được.
Em hãy luôn khen ngợi lòng hiếu mẹ, danh tinh cảm yêu thương và làm
những việc tốt để mẹ vui lòng.

52

Các nội dung yêu cầu cần đạt trong chương trình được cụ thể hoá như sau:

Nội dung Chương trình	Nội dung SGK	Yêu cầu cần đạt của chương trình và được cụ thể hoá trên nội dung SGK
Hát Bài hát phù hợp với lứa tuổi HS (11 – 12 tuổi), dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài. Các bài hát có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi; đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc. Một số bài có 2 bè đơn giản.	Hát: 08 bài – <i>Con đường học trò</i> – <i>Đời sống không già vì có chúng em</i> – <i>Thầy cô là tất cả</i> – <i>Những ước mơ</i> – <i>Mưa rơi</i> – <i>Chỉ có một trên đời</i> – <i>Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng</i> – <i>Bác Hồ – Người cho em tất cả</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Hát đúng cao độ, trường độ, lời ca, sắc thái bài hát. – Nêu được tên bài hát, tên tác giả và nội dung của bài hát. – Phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau giữa các câu hát; nhận biết được câu, đoạn trong bài hát. – Cảm nhận được sắc thái tình cảm, nội dung và ý nghĩa của bài hát. – Biết nhận xét về việc trình diễn bài hát của bản thân hoặc người khác. – Biết thể hiện bài hát bằng các hình thức: hát đơn ca, song ca; hát tốp ca, đồng ca với 2 bè đơn giản; hát kết hợp vận động cơ thể; hát kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ; hát kết hợp vận động phụ họa. – Biết vận dụng, sáng tạo các hình thức mới để biểu diễn bài hát ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.
Nghe nhạc Nghe một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	Nghe nhạc: 07 bài – 3 ca khúc Việt Nam: + Bài hát <i>Tháng năm học trò</i> + Bài hát <i>Nhớ ơn thầy cô</i> + Bài hát <i>Việt Nam quê hương tôi</i> – 01 bài hát nước ngoài: Bài hát <i>Auld Lang Syne</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc; biết tưởng tượng khi nghe nhạc. – Biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu. – Nêu được tên bản nhạc và tên tác giả.



Nội dung Chương trình	Nội dung SGK	Yêu cầu cần đạt của chương trình và được cụ thể hóa trên nội dung SGK
	<ul style="list-style-type: none"> – 02 bản nhạc cổ diễn: + Tác phẩm <i>The Blue Danube</i> + Trích đoạn chương IV bản <i>Giao hưởng số 9</i> – 01 bản hòa tấu dàn nhạc dân tộc: <i>Mừng hội hoa bông</i> 	
Đọc nhạc Giọng Đô trưởng. Bài luyện tập cơ bản về quãng, về tiết tấu. Các bài đọc nhạc dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Bài sử dụng trường độ: tròn, trăng, trăng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, và các dấu lăng. Một số bài có 2 bè đơn giản.	Đọc nhạc: 05 bài <ul style="list-style-type: none"> – 03 bài theo nội dung của chủ đề: + Bài đọc nhạc số 1 + Bài đọc nhạc số 3 + Bài đọc nhạc số 5 – 02 bài nước ngoài: + Bài đọc nhạc số 2 – <i>Suliko</i> + Bài đọc nhạc số 4 – <i>Pê-chi-a</i> 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng. – Đọc đúng tên nốt, thể hiện đúng cao độ và trường độ bài đọc nhạc. – Hiểu được các kí hiệu trong bài đọc nhạc, phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các nét nhạc. – Biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm. – Biết ghép lời hoặc đặt lời mới hát sau khi học bài đọc nhạc. – Cảm nhận được tính chất của bài đọc nhạc.



Nội dung Chương trình	Nội dung SGK	Yêu cầu cần đạt của chương trình và được cụ thể hóa trên nội dung SGK
<p>Nhạc cụ</p> <p>Một số bài tập tiết tấu, giai điệu và hoà âm đơn giản. Bài sử dụng trường độ: tròn, trắng, trắng có chấm dôi, đen, đen có chấm dôi, móc đơn, và các dấu lặng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Nhạc cụ giai điệu: Viết theo hướng mở: Chọn viết 2 nhạc cụ recorder và kèn phím thể hiện nội dung trong các chủ đề 2, 4, 6, 8 (<i>GV linh hoạt chọn 1 trong 2 nhạc cụ để dạy HS hoặc để xuất chọn 1 nhạc cụ khác phù hợp với địa phương</i>). – Nhạc cụ tiết tấu: Thực hiện dạy và học trong suốt các chủ đề thông qua các hoạt động gỗ đệm cho bài hát, đọc nhạc. Các loại nhạc cụ được sử dụng gỗ đệm như: tambourine, triangle (kèng tam giác), maracas, thanh phách, song loan,... Nhạc cụ tự làm từ những đồ dùng đã qua sử dụng (vỏ con trai, các loại hộp nhựa, sắt trang trí thành trống nhỏ, ...). 	<ul style="list-style-type: none"> – Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng kĩ thuật. – Thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái các bài tập tiết tấu, giai điệu, hoà âm; duy trì được tốc độ ổn định. – Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà, biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc. – Biết chơi nhạc cụ với hình thức độc tấu và hoà tấu. – Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hoà tấu hoặc đệm cho bài hát. – Biết nhận xét về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác. – Tự làm được nhạc cụ gỗ đơn giản từ chất liệu sẵn có. – Biết biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường với hình thức phù hợp.



Nội dung Chương trình	Nội dung SGK	Yêu cầu cần đạt của chương trình và được cụ thể hóa trên nội dung SGK
Lí thuyết âm nhạc <ul style="list-style-type: none"> – Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc. – Kí hiệu âm bằng hệ thống chữ cái Latin. – Nhịp $\frac{4}{4}$. – Cung, nửa cung. – Các bậc chuyển hoá, dấu hoá. 	Lí thuyết âm nhạc Được cụ thể hoá nội dung trong Chương trình bằng các nội dung kiến thức trong mạch học Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ.	– Nhận biết và thể hiện được một số kí hiệu âm nhạc thông qua thực hành. – Giải thích được ý nghĩa của một số kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc. – Cảm nhận được tính chất nhịp $\frac{4}{4}$. – Biết ghi chép bản nhạc đơn giản.
Thường thức âm nhạc <ul style="list-style-type: none"> – Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài. – Tác giả và tác phẩm: Một số nhạc sĩ tiêu biểu của Việt Nam và thế giới. 	Thường thức âm nhạc <ul style="list-style-type: none"> – Giới thiệu nhạc cụ Việt Nam và nước ngoài: <ul style="list-style-type: none"> + Khèn và sáo + Đàn piano – Giới thiệu 01 nhạc sĩ Việt Nam: Giới thiệu nhạc sĩ Văn Ký và tác phẩm <i>Bài ca hy vọng</i>. – Giới thiệu 01 nhạc sĩ nước ngoài: Giới thiệu nhạc sĩ Johannes Brahms và tác phẩm <i>Lullaby</i>. 	– Cảm nhận và phân biệt được âm sắc của nhạc cụ. – Nêu được tên và các đặc điểm của nhạc cụ. – Nhận biết được nhạc cụ khi nghe hoặc xem biểu diễn. – Nêu được đôi nét về cuộc đời và thành tựu âm nhạc của nhạc sĩ; kể tên một vài tác phẩm tiêu biểu. – Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm âm nhạc. – Biết vận dụng kiến thức đã học vào các hoạt động âm nhạc.

Nội dung Chương trình	Nội dung SGK	Yêu cầu cần đạt của chương trình và được cụ thể hóa trên nội dung SGK
<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức biểu diễn: Hát bè. - Âm nhạc và đời sống: Một số nghệ sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu,... có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu hình thức Hát bè qua hoạt động hát, biểu diễn vận dụng từ bài hát đã học: <ul style="list-style-type: none"> + Hát bè hoà âm: <i>Đời sống không già vì có chúng em</i> + Hát bè đuôi: <i>Thầy cô là tất cả</i> - Tìm hiểu bài hát <i>Như có Bác trong ngày đại thắng</i> thông qua phần Kể chuyện âm nhạc để biết thêm hoàn cảnh ra đời của bài hát và giá trị lịch sử của bài hát đã đi cùng năm tháng. Hiểu biết thêm về tác giả bài hát đã có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận được đặc điểm và tác dụng của hát bè. - Nhận biết được một số hình thức hát bè đơn giản. - Vận dụng hát bè vào các hoạt động âm nhạc. - Nhận được một số dữ kiện lịch sử trong nội dung Kể chuyện âm nhạc: <i>Âm vang một khúc khải hoàn ca</i>. - Hiểu biết thêm về tác giả bài hát đã có nhiều đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam. - Cảm nhận được giai điệu, lời ca, ý nghĩa lịch sử của tác phẩm

Nội dung, kiến thức trên được sắp xếp theo mốc thời gian, sự kiện trong năm học, các bài hát được lựa chọn phù hợp với lứa tuổi HS lớp 6 (11–12 tuổi) và HS đại trà trên mọi vùng miền đất nước. Nội dung các chủ đề mang tính giáo dục HS tình yêu quê hương đất nước, yêu chuộng hoà bình, lòng biết ơn, nhân ái, tình cảm gia đình, thầy cô, bạn bè và mái trường.

2.2. Phân tích kết cấu các chủ đề theo mạch kiến thức

Điểm mới nổi bật của sách: Nếu như SGK hiện hành đang viết cấu trúc theo dạng bài học với 4 mạch nội dung thì SGK *Âm nhạc 6 – Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống* viết theo chủ đề với 6 mạch nội dung (trong đó có 02 mạch nội dung hoàn toàn mới đó



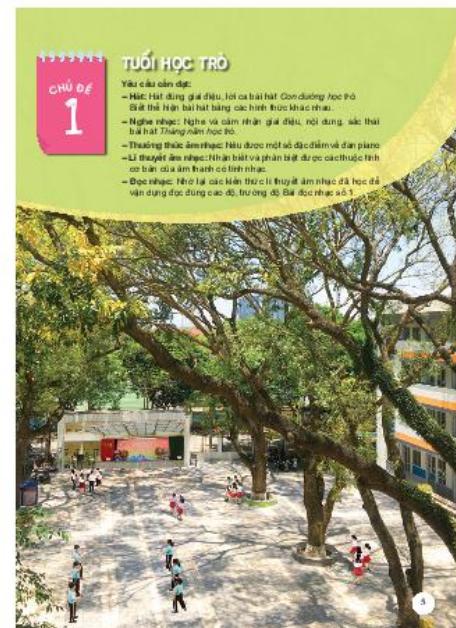
là Nghe nhạc và Nhạc cụ). Sách xây dựng cấu trúc của mỗi chủ đề theo điều 7, Thông tư 33 và Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc ban hành năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sách được thiết kế gồm 8 chủ đề, mỗi chủ đề gồm 4, 5 mạch nội dung kiến thức bao gồm: *Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc* trên tổng số 35 tiết (trong đó có 33 tiết học kiến thức và vận dụng sáng tạo âm nhạc, 02 tiết Ôn tập học kì I và Ôn tập học kì II). Các mạch nội dung được sắp xếp khoa học, các đơn vị kiến thức hỗ trợ liên kết chặt chẽ trong các chủ đề. Mỗi chủ đề được phân chia học trong 4 tiết (riêng Chủ đề 4 học trong 5 tiết) và được xây dựng dưới dạng các hoạt động âm nhạc cụ thể nhằm giúp giáo viên, HS thực hiện tốt chương trình. Sau khi dạy và học, theo thời gian HS bước đầu hình thành những phẩm chất và năng lực chung cũng như năng lực đặc thù của môn học.

Chủ đề 1: TUỔI HỌC TRÒ

(4 tiết/tuần 1, 2, 3, 4)

- Gồm 5 mạch nội dung, các đơn vị kiến thức đơn giản, mang tính hệ thống kiến thức học từ tiểu học để tiếp cận với kiến thức mới nên dễ học, dễ hiểu. Các nội dung liên kết hỗ trợ cho nhau để tổ chức các hoạt động Khám phá – Trải nghiệm – Thực hành và Luyện tập để hình thành và phát triển năng lực âm nhạc cho mỗi HS.
- Chủ đề 1 được thiết kế thêm nội dung **Nghe nhạc** (khác với SGK hiện hành) → nghe bài hát *Tháng năm học trò* hỗ trợ cho mạch nội dung **Hát**: bài hát *Con đường học trò* để nổi bật lên ý nghĩa của Chủ đề 1. Việc biên soạn nội dung và yêu cầu HS hát kết hợp vận động cơ thể theo nhịp điệu vừa là việc truyền tải kiến thức mới thông qua các hoạt động vừa giúp HS rèn luyện và phát triển khả năng cảm nhận, phản xạ với tiết tấu âm nhạc.
- Với phần Vận dụng – Sáng tạo, sách biên soạn các bài tập giúp HS phát triển khả năng quan sát, nhận biết và vận dụng kiến thức Lí thuyết âm nhạc để giải quyết được nhiệm vụ học tập ngay trên lớp. Hay trò chơi âm nhạc *Üng tác theo tiết tấu, Vẽ tranh theo chủ đề* là những nội dung thể hiện rõ quan điểm dạy học phát triển phẩm chất và năng lực cho HS ở môn Âm nhạc.
- Sau khi học xong Chủ đề 1, HS thêm yêu trường lớp bạn bè và thầy cô giáo và ghi nhớ những kỉ niệm đẹp của tuổi học trò.

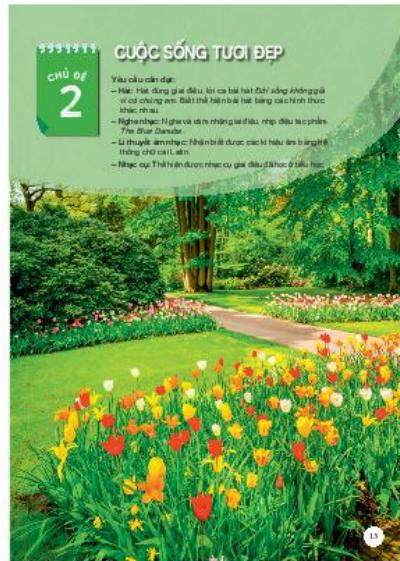


Chủ đề 2: CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP

(4 tiết/tuần 5, 6, 7, 8)

Gồm 4 mạch nội dung.

- Nội dung **Nghe nhạc** → nghe tác phẩm *The Blue Danube*, HS được nghe, cảm nhận giai điệu đẹp của tác phẩm. Sau khi nghe, HS được thả lỏng cơ thể, vận động theo giai điệu nhịp $\frac{3}{4}$ bản nhạc, tưởng tượng hình ảnh dòng sông xanh hiền hoà, tươi đẹp, hỗ trợ cho nội dung **Hát**: bài hát *Đời sống không già vì có chúng em*. Qua đó HS thêm yêu cuộc sống, thêm lạc quan và biết lan tỏa tình yêu thương đến với mọi người.



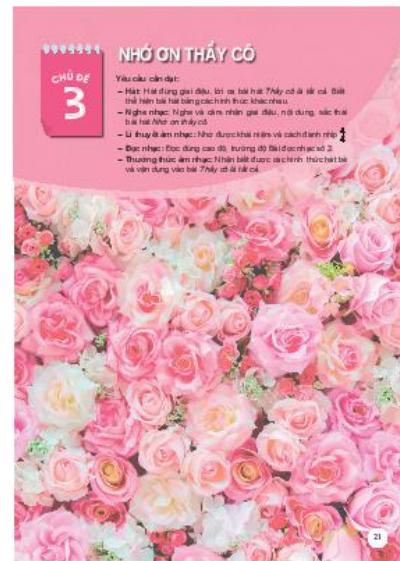
- Nội dung **Nhạc cụ giai điệu**: Tiếp tục học nhạc cụ giai điệu đã chọn từ Tiểu học, nhớ và ôn lại những kiến thức đã học qua bài luyện tập đơn giản.
- Phần Vận dụng – Sáng tạo với yêu cầu HS luyện tập và biểu diễn bài hát *Đời sống không già vì có chúng em*; trò chơi âm nhạc và hoạt động ứng tác âm nhạc đã tạo cơ hội cho HS vận dụng ngay các kiến thức, kỹ năng và tương tác nhóm để thể hiện các năng lực: thể hiện âm nhạc và ứng dụng, sáng tạo âm nhạc theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.

Chủ đề 3: NHỚ ƠN THẦY CÔ

(4 tiết/tuần 9, 10, 11, 12)

Gồm 4 mạch nội dung:

- Mạch nội dung học **Hát, Nghe nhạc** chọn vào thời điểm tháng 11, gắn với các hoạt động và sự kiện ở các nhà trường hướng tới ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.
- Các mạch nội dung được lựa chọn hỗ trợ trong việc dạy nội dung **Lí thuyết âm nhạc** của chủ đề. VD: Bài hát *Thầy cô là tất cả* viết ở nhịp $\frac{4}{4}$, Bài đọc nhạc số 2 – *Suliko* cũng viết ở nhịp $\frac{4}{4}$ sẽ là tư liệu ví dụ minh họa cho nội dung học **Lí thuyết âm nhạc**: Nhịp $\frac{4}{4}$. Cách tích hợp lí thuyết ở mức độ cơ bản, cụ thể, dễ hiểu, sinh động về khái niệm và hình thức trình bày hát bè đã gắn với bài hát *Thầy cô là tất cả* và bài hát *Đời sống không già vì có chúng em* (đã học ở chủ đề 2) sẽ giúp cho HS dễ dàng ghi nhớ kiến thức và thực hành được bài học ngay ở trên lớp.
- Phần Vận dụng – Sáng tạo với các bài tập ứng dụng: đọc bài đọc nhạc kết hợp đánh nhịp, biểu diễn bài hát *Thầy cô là tất cả* bằng các hình thức đã học hay yêu cầu HS tự



làm nhạc cụ bằng các vật liệu qua sử dụng... là những nội dung tạo cơ hội cho HS gắn việc học đi đôi với thực hành và cung thể hiện dấu ấn sáng tạo của cá nhân rất rõ.

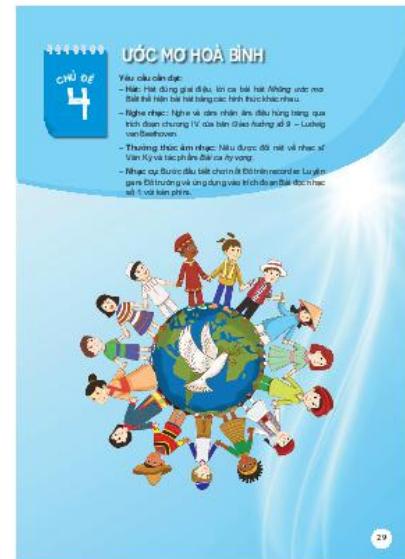
- Thông qua các nội dung kiến thức, Chủ đề 3 giáo dục HS luôn yêu quý, kính trọng, biết ơn thầy, cô giáo.

Chủ đề 4: UỚC MƠ HOÀ BÌNH

(5 tiết/tuần 13, 14, 15, 16, 17)

Gồm 4 mạch nội dung:

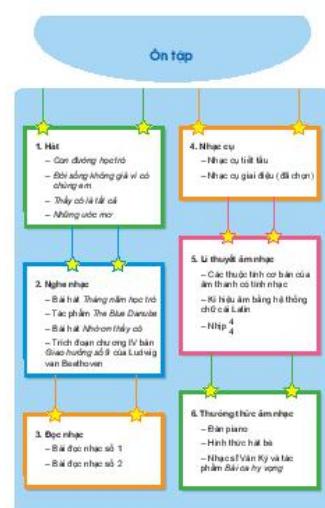
- Nội dung **Nghe nhạc** → nghe trích đoạn Chương IV bản *Giao hưởng số 9* – Ludwig van Beethoven, HS được nghe cảm nhận giai điệu hùng tráng và nội dung của tác phẩm thể hiện sự khát khao hoà bình. Nội dung **Nghe nhạc** cũng hỗ trợ cho nội dung **Hát**: bài hát *Những ước mơ*. Qua nội dung Chủ đề 4, HS thêm yêu cuộc sống, hướng tới một thế giới nơi mọi người cùng chung sống trong hoà bình.
- Phần Vận dụng – sáng tạo: Là phần tổng kết nội dung của chủ đề qua việc đưa ra yêu cầu HS vận dụng kiến thức cơ bản của bài học và thể hiện ý tưởng mới để biểu diễn bài hát *Những ước mơ*. Yêu cầu viết và thuyết trình nội dung giới thiệu về nhạc sĩ Văn Ký và tác phẩm *Bài ca hy vọng*, hay thực hành nối tiếp trên nhạc cụ các mẫu âm đã học cho thấy kết cấu nội dung của bài học đã thể hiện sự tích hợp nhuần nhuyễn các năng lực và phẩm chất bám sát yêu cầu cần đạt với HS.
- Nội dung **Nhạc cụ giai điệu**: Bước đầu biết chơi nốt Đô 2 trên recorder và luyện mẫu âm hoặc thực hành kĩ thuật luồn ngón với nét giai điệu Bài đọc nhạc số 1 trên kèn phím.



ÔN TẬP – ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I

(1 tiết/ tuần 18)

- Hệ thống các mạch nội dung giúp HS ghi nhớ các kiến thức, kĩ năng, các phẩm chất và năng lực hướng tới của các bài đã học ở học kì I.
- Tổ chức cho HS ôn luyện thông qua các hoạt động để củng cố các kiến thức, kĩ năng cơ bản và phân hoá. Từ đó giúp hình thành các phẩm chất và năng lực chung qua hình thức phối hợp làm việc nhóm, cặp đôi và cá nhân.
- Các nhóm/ cá nhân chọn lựa nội dung theo sở trường, năng lực tham gia đánh giá, kiểm tra cuối học kì I.

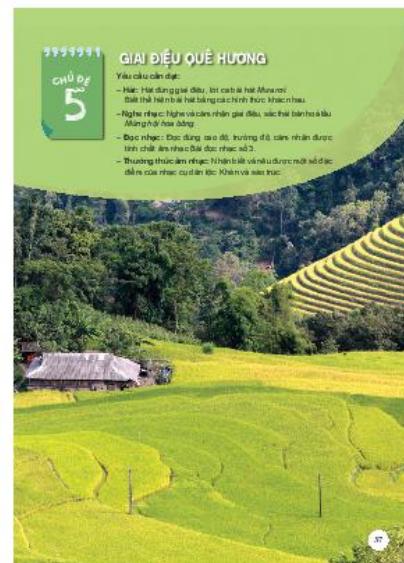


Chủ đề 5: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

(4 tiết/tuần 19, 20, 21, 22)

Gồm 4 mạch nội dung:

- Nội dung **Nghe nhạc** → nghe hoà tấu nhạc cụ dân tộc *Mừng hội hoa bông*, HS được nghe, cảm nhận giai điệu dân ca qua các nhạc cụ dân tộc. Nội dung **Nghe nhạc** cũng hỗ trợ cho nội dung **Hát**: bài hát *Mưa rơi*, dân ca Khơ-mú. Qua Chủ đề 5: Giai điệu quê hương, HS thêm hiểu biết về những giai điệu đậm đà bản sắc dân tộc của Việt Nam và những nét đặc trưng văn hoá các vùng miền qua những hình ảnh minh họa núi rừng, ruộng bậc thang, trang phục dân tộc Khơ-mú.
- Bài đọc nhạc số 3 do tác giả viết theo hình thức thang 5 âm dựa trên tính chất đặc trưng của dân ca.
- Hoạt động **Vận dụng – Sáng tạo**: HS vận dụng từ kiến thức đã học từ Chủ đề 3 – Hát bè vào hát bè cho bài hát *Mưa rơi* đã thể hiện rõ các kiến thức, kỹ năng cần đạt và ý nghĩa giáo dục của chủ đề.

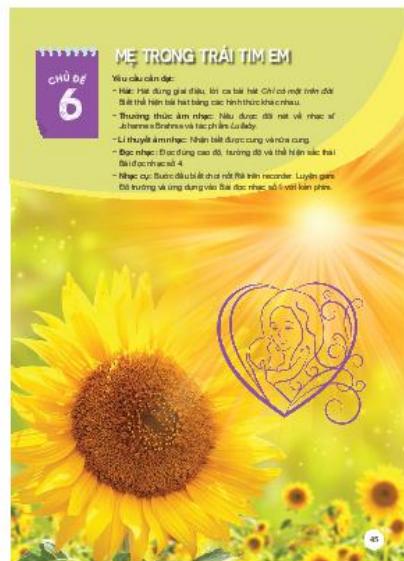


Chủ đề 6: MẸ TRONG TRÁI TIM EM

(4 tiết/tuần 23, 24, 25, 26)

Gồm 5 mạch nội dung:

- Nội dung **Hát, Thường thức âm nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Đọc nhạc** được chọn lựa sắp xếp hỗ trợ cho nhau để bật lên ý nghĩa toàn bộ chủ đề. Qua Chủ đề 6, HS thêm yêu thương, bày tỏ lòng biết ơn, biết làm những việc tốt để đền đáp những công lao nuôi dạy của mẹ.
- Nội dung **Nhạc cụ giai điệu**: Bước đầu biết chơi nốt Rê 2 trên recorder và luyện mẫu âm hoặc thực hành kĩ thuật vắt ngón với nét giai điệu Bài đọc nhạc số 1 trên kèn phím.
- Hoạt động **Vận dụng – Sáng tạo**: HS được làm, trang trí các nhạc cụ tiết tấu từ vỏ dừa đã qua sử dụng theo sự sáng tạo, thẩm mĩ của mỗi cá nhân.

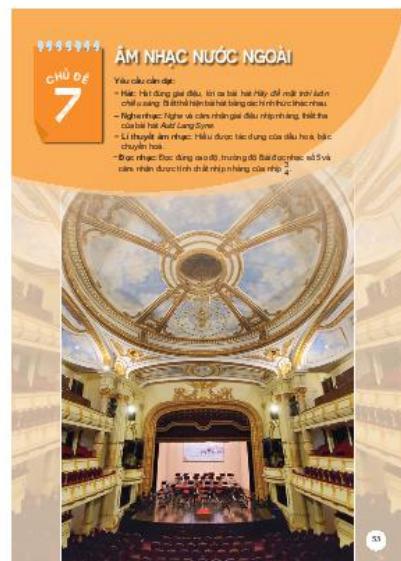


Chủ đề 7: ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI

(4 tiết/tuần 27, 28, 29, 30)

Gồm 4 mạch nội dung:

- Mạch nội dung **Hát**, chọn bài hát nước ngoài có các dấu hoá: thăng, giáng, bình để là tư liệu minh họa cho nội dung học **Lí thuyết âm nhạc**: Dấu hoá
- Mạch nội dung **Nghe nhạc**: HS được nghe, cảm thụ âm nhạc, vận động theo nhịp điệu bài hát *Auld Lang Syne*.
- Mạch nội dung **Đọc nhạc**: Bài đọc nhạc số 5 được tác giả viết có dấu hoá bất thường để củng cố kiến thức và vận dụng từ kiến thức vừa học vào bài đọc nhạc. HS được vận dụng đọc nhạc kết hợp gõ đệm, đánh nhịp $\frac{3}{4}$ của bài đọc nhạc.
- Hoạt động Vận dụng – Sáng tạo: HS được đọc nhạc ghép lời mới do tác giả viết → khuyến khích HS đặt lời khác theo nội dung do cá nhân tự sáng tạo.
- Qua Chủ đề Âm nhạc nước ngoài, HS được biết thêm bài hát Nga với giai điệu vui tươi, ý nghĩa. Biết thêm những nét văn hoá nghệ thuật nước ngoài, điệu nhảy dân vũ của Scotland. Từ đó chia sẻ hiểu biết của mình đến với mọi người xung quanh.

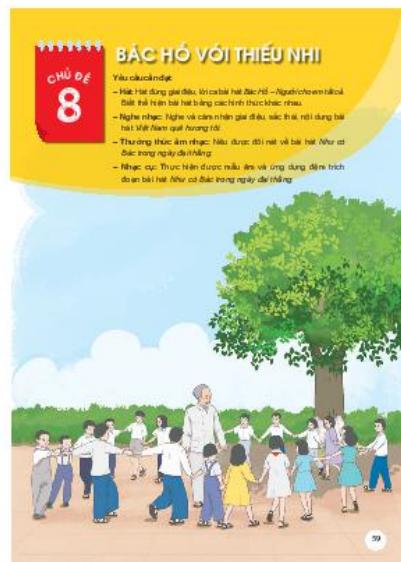


Chủ đề 8: BÁC HỒ VỚI THIẾU NHI

(4 tiết/tuần 31, 32, 33, 34)

Gồm 4 mạch nội dung:

- Nội dung **Hát, Thường thức âm nhạc** được chọn lựa theo mốc lịch sử, các bài hát đều được sáng tác năm 1975. Qua bài hát *Bác Hồ – Người cho em tất cả* và bài hát *Như có Bác trong ngày đại thắng*, HS được vận dụng kiến thức liên môn từ môn học Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân trong tiết học âm nhạc, học cách tiếp cận kiến thức qua Kể chuyện âm nhạc: *Âm vang một khúc khải hoàn ca*.
- Nội dung **Nghe nhạc**: Bài hát *Việt Nam quê hương tôi* khắc sâu hơn tình cảm, lòng tự hào của mỗi con người Việt Nam với quê hương đất nước.



- Nội dung nhạc cụ đã biên soạn các nét giai điệu ngắn, đơn giản bám sát các kiến thức và kỹ năng chơi nhạc cụ HS đã được học để giúp các em thêm cơ hội vận dụng, trải nghiệm và thể hiện khả năng chơi nhạc cụ kết hợp với hoạt động hát và tương tác với nhóm.
- Qua Chủ đề 8, HS luôn tự hào, thêm yêu quê hương đất nước, tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

ÔN TẬP – ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM

(1 tiết/ tuần 35)

- Hệ thống các mạch nội dung, giúp HS ghi nhớ các kiến thức, kỹ năng và các năng lực, phẩm chất hướng tới ở mỗi chủ đề của các bài đã học trong học kì II.
- Tổ chức cho HS ôn luyện thông qua các hoạt động để củng cố các kiến thức, kỹ năng cơ bản và phân hoá. Từ đó giúp hình thành các phẩm chất và năng lực chung qua hình thức phối hợp làm việc nhóm, cặp đôi và cá nhân.
- Các nhóm/ cá nhân chọn lựa nội dung theo sở trường, năng lực tham gia đánh giá, kiểm tra cuối học kì II.



66

Như vậy, SGK Âm nhạc 6 – Bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống* đem đến cho HS những kiến thức và trải nghiệm âm nhạc, hình thành năng lực cảm thụ âm nhạc thông qua các nội dung Nghe nhạc (các bài hát, bản nhạc không lời), các hoạt động gõ đệm, vận động theo tiết tấu, nhịp điệu âm nhạc ... góp phần giáo dục, phát triển thẩm mĩ nghệ thuật, thẩm mĩ âm nhạc (đây là nội dung mới, được xây dựng bám theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông Âm nhạc mới ban hành so với Chương trình Âm nhạc hiện hành)

Tạo động lực học tập cho HS, khuyến khích HS tham gia các hoạt động âm nhạc theo hướng: Khởi động, Khám phá kiến thức, Luyện tập, Vận dụng – Sáng tạo.

Theo cách tiếp cận trên, kiến thức được đưa vào sách bảo đảm:

- Phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và trải nghiệm của người học;
- Phản ánh những vấn đề của cuộc sống, trong đó chú ý cập nhật những thành tựu của khoa học và công nghệ, phù hợp nền tảng văn hoá và thực tiễn Việt Nam;



- Giúp người học vận dụng để giải quyết những vấn đề của cuộc sống từ các cấp độ và phương diện khác nhau: cá nhân và xã hội, tinh thần (đạo đức, giá trị nhân văn) và vật chất (kỹ năng, nghề nghiệp).

Nội dung và hoạt động trong sách được trình bày rõ ràng, nhằm giúp giáo viên, HS phù hợp với năng lực HS lớp 6 giúp các em thực hiện tốt chương trình và yêu cầu cần đạt của môn học. Sau khi dạy và học, theo thời gian HS từng bước hình thành những phẩm chất và năng lực chung cũng như năng lực đặc thù của môn học Âm nhạc theo Chương trình lớp 6.

Chủ đề trong SGK không phân định nội dung theo tiết học cụ thể mà được phân chia ở SGV, mỗi chủ đề dạy trong 4 tiết (riêng chủ đề 4 dạy trong 5 tiết). Tuỳ vào lượng nội dung, kiến thức của từng chủ đề nên mỗi chủ đề có thể có 4 hoặc 5 mạch nội dung được sắp xếp có sự kết nối liên thông về trình tự thời gian cũng như nội dung kiến thức.

Đối với nội dung học nhạc cụ, sách xây dựng bám theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc và chiếm tỉ lệ 20% nội dung học tập. Nhạc cụ được chia theo 2 loại:

- Nhạc cụ giai điệu: chọn học một trong 2 nhạc cụ recorder hoặc kèn phím (tổng 4 tiết được phân chia học ở chủ đề 2, 4, 6, 8). Hai nhạc cụ trên được trình bày theo hướng mở, các trường có điều kiện về cơ sở vật chất, trình độ giáo viên thì chủ động chọn lựa một trong hai nhạc cụ giai điệu để dạy, các trường chưa có điều kiện thì giáo viên chủ động lên kế hoạch dạy học, sắp xếp các nội dung dạy học cũng như hoạt động dạy học phù hợp (có thể dạy nhạc cụ gắn với địa phương mang yếu tố vùng miền).
- Nhạc cụ tiết tấu: Thực hiện hoạt động gõ đệm cho các bài hát, bài đọc nhạc trong các chủ đề.

2.3 Phân tích chủ đề đặc trưng

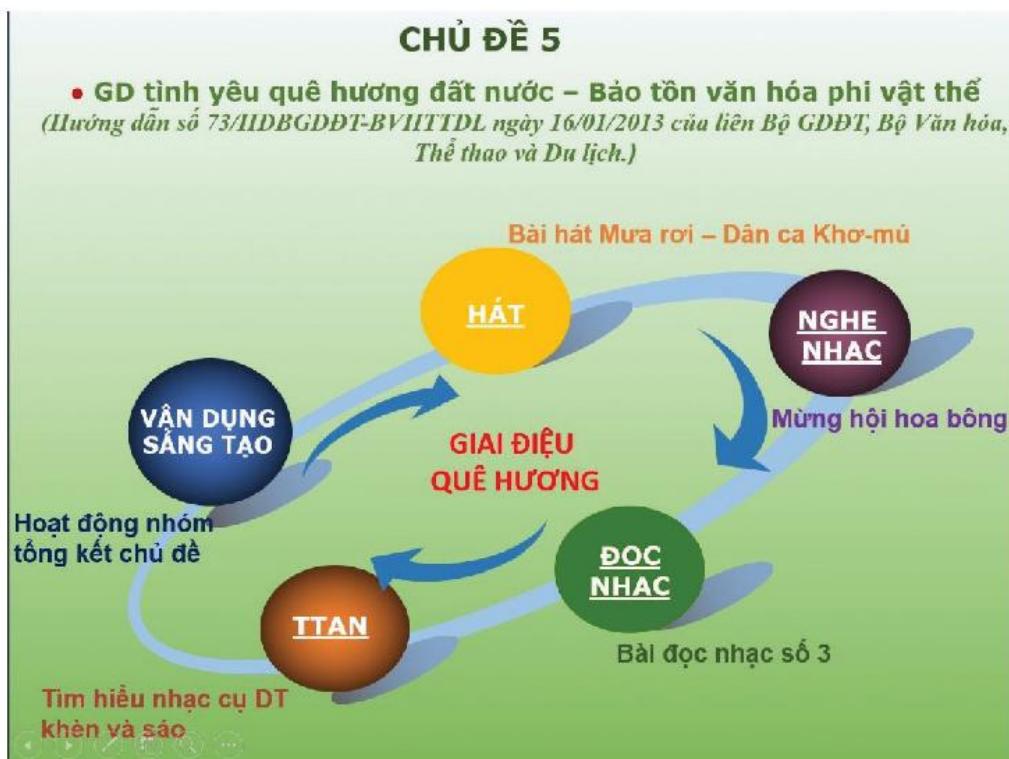
CHỦ ĐỀ 5: GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

Mục đích: Giáo dục tình yêu quê hương đất nước – Bảo tồn văn hóa phi vật thể (Hướng dẫn số 73/HDBGDDT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.)

Gồm 4 mạch nội dung:

- **Hát:** Bài hát *Mưa rơi* – Dân ca Khơ-mú: Giai điệu dân ca vui vẻ hồn nhiên, cảnh vật thiên nhiên vùng núi Tây Bắc.
- **Nghe nhạc:** Hoà tấu nhạc cụ dân tộc *Mừng hội hoa bông*: Nghe và cảm thụ giai điệu dân gian.

- **Đọc nhạc:** Bài đọc nhạc số 5: Bài đọc nhạc viết thang âm 5, mang âm hưởng dân ca phù hợp với nội dung **Hát** và **Nghe nhạc**.
- **Thường thức âm nhạc:** Tìm hiểu nhạc cụ khèn và sáo trúc. Đây là hai nhạc cụ dân tộc đặc trưng cho một số vùng miền của Việt Nam.
- Hoạt động **Vận dụng – Sáng tạo:** Các nhóm làm các bài tập củng cố kiến thức lí thuyết âm nhạc, đọc nhạc ghép lời và các hoạt động âm nhạc theo hình thức khác nhau theo năng lực của HS.



CHỦ ĐỀ 7: ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI

Gồm 4 mạch nội dung:

- **Hát:** Bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* – Nhạc Nga: Giai điệu vui nhộn, có kí hiệu âm nhạc dấu thăng, giáng, bình → hỗ trợ cho mạch **Đọc nhạc**.
- **Nghe nhạc:** Nghe bài hát *Auld Lang Syne* – Nhạc Scotland: Nghe và cảm thụ giai điệu nước ngoài và vận động theo nhạc.
- **Lí thuyết âm nhạc:** Bậc chuyển hoá, dấu hoá: HS tiếp cận kiến thức mới từ bản nhạc của bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng*.
- **Đọc nhạc:** Bài đọc nhạc số 5: Bài đọc nhạc có dấu hoá bất thường → củng cố kiến thức **Lí thuyết âm nhạc**, vận dụng vào đọc Bài đọc nhạc.



- Hoạt động **Vận dụng - Sáng tạo**: Các nhóm làm các bài tập cung cấp kiến thức nhạc lý, đọc nhạc ghép lời và các hoạt động âm nhạc theo hình thức khác nhau theo năng lực của HS.



3. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC/TỔ CHỨC DẠY HỌC

3.1. Những yêu cầu cơ bản về phương pháp dạy học

- Phương pháp dạy học ở lĩnh vực nào cũng đều coi trọng sự linh hoạt, sáng tạo về cách thức tổ chức dạy học của giáo viên. Việc khai thác và kết hợp số lượng phương pháp dạy học âm nhạc trong mỗi chủ đề/ tiết học hoàn toàn linh hoạt, phụ thuộc vào khả năng nhận thức, những kinh nghiệm đã có của HS, khả năng của GV, điều kiện dạy và học ở mỗi địa phương. Sao cho, hoạt động dạy học thực sự “Lấy người học làm trung tâm của quá trình dạy học” bám sát quan điểm dạy học “kiến tạo” và lý thuyết về vùng phát triển gần của Lev Vygotsky.
- Giáo viên là người tổ chức và điều khiển các hoạt động khám phá và gia tăng kiến thức cho HS theo cách: “lấy cái đã biết để dạy cái chưa biết”, coi trọng “học qua trải nghiệm, thực hành, vận dụng và sáng tạo âm nhạc”. Đây chính là điểm cốt lõi, khác biệt về phương pháp triển khai dạy học theo sách Âm nhạc 6 mới biên soạn với SGK âm nhạc hiện hành.

Các nhóm phương pháp sử dụng trong dạy học môn Âm nhạc gồm:

- + Phương pháp dạy học truyền thống *Dùng lời*:
Thuyết trình, đàm thoại, đặt câu hỏi.

GV cần lưu ý đến sự khác biệt thể hiện tính bản chất của dạy học tiếp cận nội dung và dạy học phát triển phẩm chất và năng lực trong khi sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống. Cụ thể, khi sử dụng phương pháp *Dùng lời* trong thuyết trình, đàm thoại, đặt câu hỏi hay để nhận xét, đánh giá,... GV cần sử dụng như thế nào cho phù hợp với bối cảnh, nội dung của bài học và phát huy được cao nhất tính tích cực của HS.

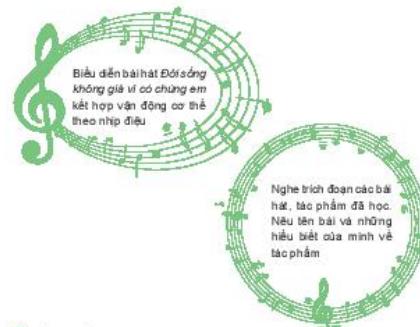
- + Phương pháp đặc thù *Trực quan*: Làm mẫu, trình diễn, sáng tạo.

GV trình bày trực quan (làm mẫu qua giọng hát, tiếng đàn) hay khai thác nguồn tư liệu/ học liệu điện tử mp3, mp4 và các hiệu ứng và phần mềm tiện ích để giúp HS nghe, quan sát, cảm nhận các nội dung của bài học. GV xây dựng những tình huống, kịch bản dạy học linh hoạt, hấp dẫn tạo môi trường và cơ hội cho HS hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động trải nghiệm, khám phá. Từ đó hình thành sự tin và tích cực trong thực hành, trong Luyện tập và Vận dụng – Sáng tạo để thể hiện các năng lực âm nhạc của mình.

- + Một số phương pháp dạy học tích cực: Dạy học tự phát hiện, trò chơi, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, dạy học thông qua hoạt động trải nghiệm, dạy học theo dự án, dạy học đa phương tiện,... Giáo viên là người thiết kế tổ chức quá trình dạy học qua các hoạt động cho HS được trải nghiệm, quan sát, tự phát hiện, khám phá, tham gia các trò chơi âm nhạc, thực hiện các bài tập nhóm và tích cực giải quyết các tình huống có vấn đề. Bên cạnh việc cần linh hoạt và sáng tạo khi khai thác và sử dụng các học liệu điện tử, file mp3, file mp4 và các hiệu ứng, phần mềm tiện ích của chuyên ngành phù hợp với nội dung và yêu cầu của mỗi bài học.
- + Phát huy hình thức tự học thông qua hướng dẫn HS tự tìm hiểu bài học như: giao các nhiệm vụ khi đọc sách, tra cứu nguồn tư liệu, trả lời các câu hỏi, nêu các tình huống có vấn đề, gợi mở để HS “tự phát hiện” chiếm lĩnh tri thức của bài học dưới sự hỗ trợ/ hướng dẫn của GV.
- + Vận dụng phương pháp giáo dục tích hợp trong nội môn Âm nhạc và liên môn với các môn học khác (Tin học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Mĩ thuật...). Khi vận dụng phương pháp tích hợp, giáo viên cần hiểu rõ nội hàm để có thể triển khai hài



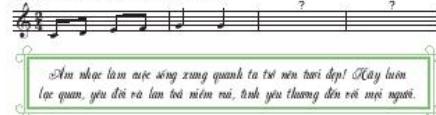
1 Thực hiện các hoạt động âm nhạc



2 Trò chơi âm nhạc

Tìm các chữ cái trong tên của mình gần với tên nốt nhạc theo kí hiệu Latin.
VD: H
Q
U
A
L
E

3 Hoạt động nhóm: Ứng tác âm nhạc



20

hoà, nhuần nhuyễn, linh hoạt và sáng tạo ở mỗi chủ đề/ tiết dạy. Câu hỏi cần trả lời trước mỗi chủ đề đó là: Nội dung/ lĩnh vực nào có thể tích hợp trong bài học âm nhạc? Cách thức và mức độ ra sao? Cũng có thể GV đã suy nghĩ và thiết kế một kịch bản dạy học như dự định, song khi triển khai thực tế, nếu cần thiết GV cũng cần quan sát và điều chỉnh ngay trong khi tổ chức dạy học để đảm bảo phù hợp với khả năng tiếp thu của học sinh. GV cần khai thác linh hoạt, đa dạng các hoạt động tương tác nhóm, cặp đôi, cá nhân giúp HS tích cực chia sẻ, hỗ trợ nhau cùng học, cùng hợp tác để phát triển năng lực của cá nhân và tích cực trong các hoạt động tương tác với bạn bè, gia đình và cộng đồng.

3.2. Hướng dẫn và gợi ý phương pháp hình thức tổ chức hoạt động dạy học âm nhạc

Ví dụ về phương pháp tổ chức hoạt động dạy học âm nhạc theo mạch nội dung:

3.2.1. Mạch nội dung Hát

- Hát kết hợp vận động cơ thể theo nhịp điệu: Căn cứ vào giai điệu tiết tấu của bài hát *Con đường học trò*, *Dời sống không già vì có chúng em* để vận dụng tổ chức các hoạt động vận động cơ thể bằng các động tác: Vỗ tay, vai, đùi, búng tay, giậm chân được trình bày trong SGK. Chia các lớp thành 2 nhóm. Nhóm 1 hát, nhóm 2 vận động và ngược lại.

VD: Bài hát *Dời sống không già vì có chúng em*

Hát kết hợp vận động theo một bài hát đã học

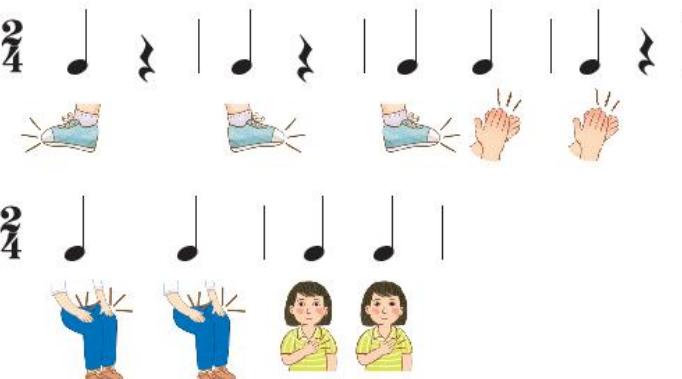
1. Hát hát
Tập hát từng câu kết hợp vỗ tay theo phách

2. Hát theo các hình thức
Nội tiếp:
Nhóm 1: Con đường ... giàn tam.
Nhóm 2: Em qua ... bước chân học trò.
Hoa giọng: Con đường học trò ... tuổi hồng.

3. Hát kết hợp vận động cơ thể theo nhịp điệu

Âm hình 1 <i>Con đường năm dưới hàng cây ... bước chân học trò.</i>	Âm hình 2 <i>Con đường học trò ... tuổi hồng.</i>

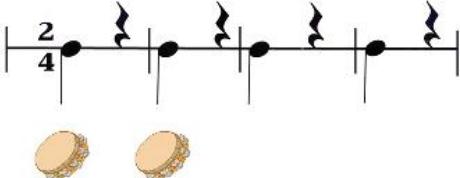
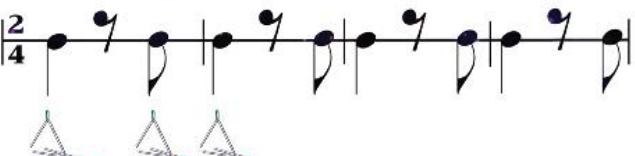
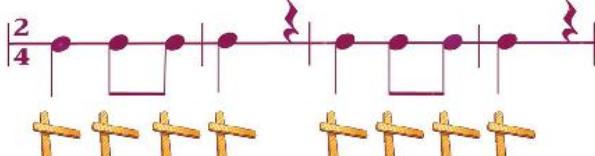
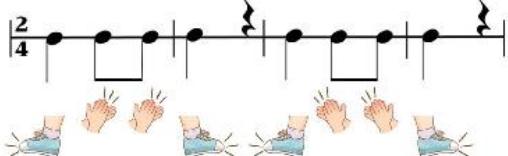
CÁC BƯỚC THỰC HIỆN	
Bước 1: Luyện vỗ đệm tiết tấu.	
Bước 2: Luyện các động tác vỗ tay, giậm chân, vỗ vai.	

<p>Bước 3: Ghép tiết tấu với các động tác cơ thể.</p>	
<p>Bước 4: Ghép cùng với nhạc cả bài hát.</p>	<div style="border: 1px solid green; padding: 5px;"> <p>Âm hình 1 Vì có chúng em nên đời sống ... luôn nở hoa.</p>  </div> <div style="border: 1px solid green; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p>Âm hình 2 Bàn chân em đến ... lo âu dài.</p>  </div> <div style="border: 1px solid green; padding: 5px; margin-top: 10px;"> <p>Âm hình 3 Vì có chúng em nên mùa xuân ... ngàn sau.</p>  </div>

- Hát kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ tiết tấu ở bài hát *Những ước mơ, Mưa rơi*.

VD: Bài hát *Những ước mơ*: Chia lớp thành 4 nhóm, phân công từng nhóm thực hiện hát và thực hiện hình tiết tấu riêng của mỗi nhạc cụ (có thể thay thế bằng các nhạc cụ khác do HS tự làm).



Nhóm 1: Hát	<i>Xanh oii xanh thăm, trái bóng xanh bay theo tháng năm. Nào ta nắm chặt tay cho tình thân ái cháy trong tim mình.</i>
Nhóm 2: Tambourine luyện tập tiết tấu	
Nhóm 3: Kèng tam giác luyện tập tiết tấu	
Nhóm 4: Thanh phách luyện tập tiết tấu	
Luyện tập vận động cơ thể theo ý thích của HS	

Các nhóm ghép các hình tiết tấu đã luyện tập hoà cùng với nhạc.



- Hát kết hợp động tác phụ họa bài hát *Thầy cô là tất cả, Chỉ có một trên đời, Bác Hồ – Người cho em tất cả*.

VD: Bài hát *Chỉ có một trên đời*: Hướng dẫn các động tác vận động, múa đơn giản phù hợp với nội dung, lời ca của bài hát *Chỉ có một trên đời*.

+ Động tác 1: *Trên trời cao có muôn ngàn ánh sao.* → Đưa tay lên cao mắt nhìn theo tay.

+ Động tác 2: *Trên đồng xanh có muôn ngàn cây lúa.* → Hai tay mở ra hướng xuống, mắt nhìn theo tay.

+ Động tác 3: *Con chim rừng có muôn ngàn tiếng ca. Cây trong vườn có muôn ngàn lá hoa A á à...* → Cầm tay nhau đưa người sang trái, phải.

+ Động tác 4: *Riêng mặt trời chỉ có một mà thôi. Và mẹ em chỉ có một trên đời.* → Tay trái đặt vào vai phải, tay phải đặt vào vai trái, đúng đưa theo nhạc.



Yêu cầu mở: Tuỳ vào thời lượng cũng như năng lực của đối tượng HS của từng lớp, GV khuyến khích HS hoạt động nhóm, tự sáng tạo dàn dựng các biểu diễn bằng các hình thức hát, gõ đệm, vận động cơ thể, động tác phụ họa đã học theo ý thích. Có thể trong một bài hát chia nhóm vận dụng tất cả các hình thức trên.

Ví dụ: Bài hát *Những ước mơ*: Tổ chức thực hiện trên số 40 HS

<p>Nhóm 1: Hát giai điệu kết hợp vỗ tay – 10 HS</p>	
<p>Nhóm 2: Vận động cơ thể theo nhịp điệu – 10 HS</p>	

Nhóm 3: Động tác phụ họa – 15 HS	
Nhóm 4: Nhạc cụ tiết tấu gỗ đệm – 5 HS	

3.2.2. Mạch nội dung Nghe nhạc

Tổ chức nghe tác phẩm:

VD: Bài hát *Auld Lang Syne*

- Hướng dẫn HS cách nghe nhạc: Thả lỏng cơ thể, thư giãn, lắng nghe để cảm nhận những giai điệu đẹp của tác phẩm. (thường cho nghe khoảng 2 lần)
- Nhận xét, tìm hiểu một số thông tin về tác phẩm: Giữa các lần nghe, GV Khuyến khích HS thể hiện cảm xúc qua nét mặt, điệu bộ hoặc vận động nhẹ nhàng,... Tuỳ theo mặt bằng của HS, GV đặt các câu hỏi để giúp HS: nhớ tên tác phẩm, tên tác giả (xuất xứ), định hướng cảm xúc/ kiểm tra mức độ tập trung và khả năng cảm nhận của HS, khơi gợi và phát huy khả năng tưởng tượng/ óc sáng tạo của HS sau khi nghe nhạc.
- Tổ chức vận động theo nhạc: hoạt động cảm thụ
- + Bước 1: Luyện tập các động tác theo hướng dẫn của GV hoặc các nhóm tự luyện tập qua video.
- + Bước 2: Nghe, cảm thụ âm nhạc và vận động theo giai điệu tiết tấu bài hát từ các động tác đã luyện tập.

Lưu ý: Hoạt động này thực hiện tại chỗ ngồi hoặc lớp học kê bàn ghế hình chữ U để HS vận động ở giữa lớp,... Tuỳ từng không gian GV tổ chức vận động cho phù hợp.

3.2.3. Mạch nội dung Đọc nhạc

VD: Bài đọc nhạc số 5

- Đọc nhạc:

- + Khai thác bài (trả lời các câu hỏi Lí thuyết âm nhạc: nhịp, cao độ trường độ, kí hiệu âm nhạc).
- + Luyện đọc gam.
- + Luyện tập tiết tấu kết hợp quãng: (theo sơ đồ dưới đây)
 - Bước 1: Đọc tên hình nốt nhạc, tay vỗ vào phách.
 - Bước 2: Ghép cao độ đọc nhạc và vỗ tay vào phách.
 - Bước 3: Luyện cao độ từ nốt son đen của ô nhịp thứ 2 đến hết bài (luyện 3, 4 lần).

Đen đen đen trắng đen đen đen trắng
x x x xx x x x xxx

- Đọc nhạc kết hợp các hoạt động:

- + Tổ chức gõ bằng nhạc cụ theo phách (chú ý gõ nhẹ nhàng, uyển chuyển đúng tính chất nhịp $\frac{3}{4}$ nhấn vào phách thứ nhất 2 phách sau mạnh vừa).
- + Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp $\frac{3}{4}$. (đánh nhịp theo sơ đồ nhịp $\frac{3}{4}$ trên học liệu điện tử)



3.2.4. Mạch nội dung Lí thuyết âm nhạc

VD: Chủ đề 7

- GV hướng dẫn HS khai thác nội dung Lí thuyết âm nhạc từ nội dung Hát: bài hát *Hãy để mặt trời luôn chiếu sáng* đã được học (có sử dụng dấu thăng, giáng, bình). Hướng HS nhận biết các dấu hoá đã được xuất hiện trong bài hát để kết nối, khám phá về khái niệm, ý nghĩa của dấu hoá trong phần Lí thuyết âm nhạc.
- GV cho HS xem video có các hiệu ứng minh họa âm thanh của các nốt nhạc khi có dấu hoá để HS cảm nhận và đưa ra các câu hỏi để HS nhận xét, rút ra khái niệm.

Điều hòa

Thang (#)

Điều hòa bất thường

Son Thang

Son Thang

Son Thường

Son thang

Pha II

Son #

Dô #

Son #

Pha thăng

Pha linh (H)

Thang

Son thang

Son thường

* TÌM ĐẦU THANG GIANG TRÊN ĐÀN PHÍM

- GV là người tổng hợp các ý kiến, nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.
- Vận dụng kiến thức Lí thuyết âm nhạc về dấu hoá đã học vào thực hành ở Bài đọc nhạc số 5 (có xuất hiện dấu hoá bất thường).

3.2.5. Mạch nội dung Thường thức âm nhạc

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm/cá nhân HS chuẩn bị các nội dung sẽ được học bằng SGK hoặc các nguồn khai thác thông tin khác nhau (mạng internet, sách, báo,...).
- Tổ chức các nhóm/cá nhân HS thuyết trình, trao đổi thông tin.

VD: Chủ đề 5: Tìm hiểu nhạc cụ khèn và sáo trúc

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Giới thiệu khèn và sáo trúc

1 Nghe âm thanh của khèn và sáo trúc

2 Tìm hiểu nhạc cụ khèn

Khèn là loại nhạc cụ hơi có từ lâu đời ở Việt Nam. Khèn có nhiều loại và tên gọi khác nhau như: kèn, đinh nâm, ma nhí,...

Khèn gồm nhiều ống có lưỡi lam được ghép với nhau qua một báu cộng hưởng. Khi thổi, hơi đi qua lưỡi lam sẽ tạo ra âm thanh.

Khèn là nhạc cụ có thể độc tấu, hoà tấu hay đệm cho hát hoặc múa. Khèn thường được sử dụng trong sinh hoạt cộng đồng của người Mông, người Thái,...

3 Tìm hiểu nhạc cụ sáo trúc

Sáo trúc là nhạc cụ dùng hơi để thổi, rất phổ biến trong đời sống hàng ngày. Hình ảnh sáo trúc luôn gắn liền với khung cảnh làng quê thanh bình của Việt Nam.

Sáo trúc có 2 loại: sáo dọc và sáo ngang, được làm bằng ống trúc hoặc ống nứa. Riêng sáo ngang, mỗi đầu được bít kín bằng mủi gân lỗ thổi. Với cấu tạo gồm 1 lỗ thổi và nhiều lỗ bấm, sáo có âm thanh通报, tươi sáng, diễn tả được nhiều tình cảm âm nhạc khác nhau. Sáo có thể biểu diễn độc tấu hay hoà tấu, đệm hát, ngâm thơ....

Kèn

Ma nhí

Kèn bέ

Đinh nâm

Sáo ngang

Sáo dọc

Hãy nêu đặc điểm chung nhất của hai nhạc cụ khèn và sáo trúc.

Sưu tầm 1, 2 bài độc tấu, hoà tấu khèn hoặc sáo trúc (giới thiệu vào tiết Vận dụng – Sáng tạo).

- Tổ chức giới thiệu, nghe, cảm nhận các tác phẩm, nhạc cụ,... trong nội dung bài học.
- GV tổng hợp thông tin, nhận xét, cùng HS chốt kiến thức nội dung cần ghi nhớ.

3.2.6. Mạch nội dung Nhạc cụ

- Sách bám sát, dựa theo thông tư 44/2020/TT-BGDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6 do Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành:
 - + Nhạc cụ tiết tấu

TT	Chủ đề dạy học	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị	Đối tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
					GV	HS			
1		Thanh phách	HS thực hành	Cặp thanh phách theo mẫu của nhạc cụ dân tộc hiện hành.	x	x	Cặp	20 cặp/trường	Dùng cho lớp 6, 7, 8, 9
2		Trống nhỏ	HS thực hành	Gồm trống và dùi gỗ. Trống có đường kính 180mm, chiều cao 50mm.	x	x	Bộ	05 bộ/trường	
3		Tam giác chuông (Triangle)	HS thực hành	Gồm triangle và thanh gỗ theo mẫu của nhạc cụ thông dụng. Chiều dài mỗi cạnh tam giác là 180mm.	x	x	Bộ	05 bộ/trường	
4		Trống lục lạc (Tambourine)	HS thực hành	Theo mẫu của nhạc cụ thông dụng. Đường kính 260mm.	x	x	Cái	05 cái/trường	

- + Nhạc cụ giai điệu – hoà âm

TT	Chủ đề dạy học	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị	Đối tượng sử dụng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1		Đàn phím điện tử (Key board)	Giáo viên thực hành, làm mẫu, giảng dạy	Loại đàn thông dụng; có tối thiểu 61 phím cỡ chuẩn; có tối thiểu 100 âm sắc và tối thiểu 100 tiết điệu. Đàn có bộ nhớ để thu, ghi; có đường kết nối với các thiết bị di động (smartphone, tablet,...)	x		Bộ	01 bộ/trường



TT	Chủ đề dạy học	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị	Đối tượng sử dụng	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
2		Kèn phím	HS thực hành	Nhạc cụ được chơi bằng cách kết hợp giữa thổi và bấm phím, có 32 phím. (Nhạc cụ này có nhiều tên gọi như: melodica, pianica, melodeon, blow-organ, key harmonica, free-reed clarinet, melodyhom,...)	x	x	Cái	05 cái/trường
3		Sáo (recorder)	HS thực hành	Loại sáo dọc (soprano recorder), làm bằng nhựa, dài 330mm, phía trước có 7 lỗ bấm, phía sau có 1 lỗ bấm, dùng hệ thống bấm Baroque.	x	x	Cái	20 cái/trường

Tuy nhiên sách viết theo hướng mở, các trường có thể lựa chọn một trong 2 nhạc cụ giai điệu trong SGK hoặc GV chủ động đề xuất với Lãnh đạo nhà trường và các cấp quản lý dạy nhạc cụ giai điệu phù hợp với khả năng của GV, phù hợp với tình hình cơ sở vật chất của địa phương để giảng dạy (lưu ý: nội dung kiến thức không nên vượt quá yêu cầu trong Chương trình Âm nhạc ban hành năm 2018).

- Hướng dẫn dạy – học nhạc cụ:

+ Đối với những trường chọn lựa nhạc cụ giai điệu trong SGK:

- GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh, sơ đồ minh họa các thế bấm, vị trí nốt trên nhạc cụ thể hiện trên SGK.
- Tổ chức các nhóm luyện tập.
- Tổ chức các nhóm trình bày phần luyện tập.
- Tổ chức biểu diễn, khuyến khích những HS có năng khiếu, đã biết các nhạc cụ được học ở ngoài nhà trường biểu diễn cho các bạn nghe để lan tỏa thêm các HS khác yêu thích học nhạc cụ.
- Tổ chức các hoạt động chơi trò chơi âm nhạc gắn với nội dung học nhạc cụ.

+ Đối với những trường chọn nhạc cụ khác: Dựa trên cấu trúc, cách trình bày của 2 nhạc cụ trong SGK để soạn Kế hoạch dạy học nhạc cụ khác mà trường đã lựa chọn. Tránh vượt kiến thức, nội dung yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc lớp 6.

3.2.7. Vận dụng – Sáng tạo

- Sách thiết kế gồm 8 chủ đề, mỗi chủ đề dự kiến 4 tiết (riêng chủ đề 4 dự kiến dạy trong 5 tiết). Đặc biệt sách đã dành riêng 1 tiết cuối của mỗi chủ đề với mục đích tổng kết các nội dung chính của bài học. Bên cạnh các yêu cầu vận dụng ngay trong các tiết học của chủ đề, ở nội dung của tiết học Vận dụng – Sáng tạo, HS sẽ có thêm các hoạt động để thể hiện năng lực âm nhạc của cá nhân hay phối hợp với nhóm. Những tổ hợp, tiết mục biểu diễn với các mạch nội dung của môn học sẽ giúp HS phát triển hài hoà, hướng tới việc hoàn thiện các phẩm chất và năng lực được quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc ban hành năm 2018.

- Thông qua các hoạt động âm nhạc như trò chơi, biểu diễn cá nhân, nhóm HS vận dụng vào các buổi sinh hoạt tập thể, cộng đồng từ nền tảng kiến thức, hoạt động chính xác chuẩn mực mà giáo viên đã dạy trong các tiết, HS được sáng tạo theo ý thích đảm bảo chất lượng tốt.

- Sau khi kết thúc chủ đề: HS nêu được cảm nghĩ và những bài học ý nghĩa của âm nhạc để chia sẻ, ứng dụng vào cuộc sống hàng ngày.

- HS tích cực chia sẻ những hiểu biết, kĩ năng âm nhạc với bạn bè, người thân và cộng đồng từ đó càng gia tăng tình yêu với môn học.

4. HƯỚNG DẪN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

4.1. Một số điểm lưu ý khi kiểm tra, đánh giá

Đánh giá là hoạt động quan trọng và không thể thiếu trong chu trình dạy học. Nhất là với việc dạy học phát triển phẩm chất và năng lực càng cho thấy vai trò và ý nghĩa của đánh giá. Dạy học phát triển năng lực coi trọng đánh giá thường xuyên và có sự kết hợp với đánh giá định kì.

Trong khi hướng dẫn HS tham gia các hoạt động học ở các tiết hay kết thúc chủ đề, GV cần tăng cường quan sát để nhận xét, đánh giá HS và cũng yêu cầu HS tự đánh giá



VẬN DỤNG - SÁNG TẠO

1 Giải ô chữ để tìm ra từ khóa theo gợi ý dưới đây:

- Số 1: Có 5 ô chữ, tên tác giả viết thơ cho lời bài hát Bác Hồ – Người cho em tất cả.
- Số 2: Có 5 ô chữ, nhịp $\frac{2}{4}$ là nhịp có máy phách trong một ô nhì?
- Số 3: Có 6 ô chữ, những người sáng tác ra ca khúc hoặc bản nhạc được gọi là gì?
- Số 4: Có 20 ô chữ, tên bài hát được học trong Chủ đề 8.
- Số 5: Có 10 ô chữ, bài hát được vang lên trong ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.
- Số 6: Có 9 ô chữ, tên nhạc sĩ sáng tác bài hát Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ.
- Số 7: Có 11 ô chữ, tên một bài hát nổi tiếng của nhạc sĩ Phạm Tuyên, thơ Diệp Minh Tuấn.
- Số 8: Có 15 ô chữ, tên một bài hát nổi tiếng của nhạc sĩ Phạm Tuyên nói về sự quyết tâm tiến lên phía trước của những đoàn viên.
- Số 9: Có 17 ô chữ, tên tác giả của bài hát Bác Hồ – Người cho em tất cả.

1	H	I	G	H	U
2	A	H	J	T	A
3	H	A	I	A	A
4	B	H	N	I	H
5	U	C	O	I	Y
6	T	U	C	E	D
7	U	C	O	A	N
8	T	L	O	H	G
9	N	O	H	N	H

2 Đệm trích đoạn bài hát Như có Bác trong ngày đại thắng bằng nhạc cụ giải đấu theo mẫu đệm đã luyện tập

3 Biểu diễn bài hát Bác Hồ – Người cho em tất cả kết hợp vận động phụ họa hoặc thể hiện theo ý tưởng sáng tạo

Qua bài hát "Bác Hồ rõ thấu nhí", chúng ta hãy luôn tươi vui học tập và làm theo tấm gương sáng của Người.

mức độ thực hiện/ hoàn thành nhiệm vụ bài học của bản thân và đánh giá cho bạn/ nhóm bạn. Đánh giá trong tất cả các hoạt động của môn học âm nhạc cần tôn trọng khả năng/ sự khác biệt về giọng hát, tai nghe và khả năng phản xạ với tiết tấu âm nhạc của mỗi HS để kịp thời động viên HS tự tin trong các hoạt động học, làm việc nhóm và trình diễn các nội dung của môn học. Việc HS tự nhận ra các nhược điểm/ điểm chưa hoàn thiện của mình hay của bạn cũng chính sẽ giúp các em tự điều chỉnh mình/ tự sửa sai, hay điều chỉnh khi phối hợp với các bạn và hỗ trợ bạn sửa sai. Cũng thông qua quan sát và đánh giá thường xuyên, GV kịp thời điều chỉnh về mức độ yêu cầu, về nội dung phương pháp để phù hợp với HS. Tuy nhiên, trong đánh giá GV cần khách quan, công bằng và nhìn nhận cả quá trình để kịp thời động viên và tạo sự tự tin cho HS đại trà với môn học đòi hỏi năng khiếu. Thông qua đánh giá, GV cũng phát hiện để tư vấn và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu đặc biệt giúp các em có nền tảng định hướng nghề nghiệp sau này.

4.2. Kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất

- Đánh giá định kì, thực hiện theo thông tư 58/2011/TT-BGDĐT và 26/2020/TT-BGDĐT.
- Quy trình đánh giá:
 - + Đánh giá chẩn đoán → đầu năm học.
 - + Đánh giá thường xuyên → hàng ngày, các tiết học, kết thúc chủ đề.
 - + Đánh giá định kì → giữa kì, cuối kì, cuối năm học.
- Khung đánh giá năng lực của môn học quy định 3 mức độ: Biết, Hiểu, Ứng dụng – Sáng tạo.
- Thể hiện rõ 5 phẩm chất năng lực: yêu nước, nhân ái, trung thực, chăm chỉ và trách nhiệm.
- HS được lựa chọn nội dung đã học theo năng lực của cá nhân để thể hiện.

4.3. Một số gợi ý về hình thức và phương pháp kiểm tra đánh giá năng lực

(các nhóm, cá nhân được bốc thăm, đăng ký lựa chọn nội dung thể hiện tùy theo năng lực cá nhân)

VD: Kiểm tra, đánh giá cuối Học kì 1

- Kiểm tra Lí thuyết:

*Trò chơi: Đuổi hình bắt chữ.

+ Cách chơi: GV chia lớp thành 4 – 5 nhóm. Mỗi nhóm nhận 1 bức tranh giống nhau về nội dung, trong bức tranh vẽ 4 hình ảnh thể hiện 4 thuộc tính của âm thanh có tính nhạc: cao độ, trường độ, cường độ và âm sắc. Trong thời gian 5 phút, nhóm nào

điển đúng tên của 4 hình vẽ đó và nêu được nội dung của bức tranh sẽ được điểm tối đa.

- + Câu hỏi: Bạn hãy điền tên cho 4 hình vẽ dưới đây, sau đó liên kết mối tương quan của 4 hình vẽ và cho biết bức tranh đang nói về điều gì?
 - Hình vẽ 1: Hình 1 khuông nhạc có 2 nốt nhạc: Son đen, Đô đen.
 - Hình vẽ 2: Hình 1 khuông nhạc có 2 nốt nhạc: Son móc đơn, Son trăng nối Son trăng.
 - Hình vẽ 3: Hình ảnh 2 cái trống, 1 bên dùi trống đánh mạnh vào mặt trống tạo âm thanh to, 1 bên dùi trống đánh nhẹ tạo âm thanh nhỏ.
 - Hình vẽ 4: Hình ảnh 1 người chơi violon và 1 người chơi đàn bầu.
- Kiểm tra thực hành
- + Mỗi nhóm 4 – 6 HS cử đại diện bốc thăm 1 lá phiếu. Trong mỗi lá phiếu có tên 1 bài hát, 1 bài đọc nhạc và phần thực hành nhạc cụ giai điệu hoặc kèn phím.

Phiếu số 1: <ul style="list-style-type: none">- Trình bày bài hát <i>Con đường học trò</i> bằng hình thức hát có linal xướng, đối đáp, hoà giọng.- Trình bày Bài đọc nhạc số 2 kết hợp gõ đệm theo phách.- Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).	Phiếu số 2: <ul style="list-style-type: none">- Trình bày bài hát <i>Dời sống không già vì có chúng em</i> bằng hình thức hát kết hợp vận động cơ thể.- Trình bày Bài đọc nhạc số 3 kết hợp đánh nhịp $\frac{3}{4}$- Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).
Phiếu số 3: <ul style="list-style-type: none">- Trình bày bài hát <i>Thầy cô là tất cả</i> bằng hình thức hát đối đáp, hoà giọng.- Trình bày Bài đọc nhạc số 3 kết hợp gõ đệm theo phách.- Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).	Phiếu số 4: <ul style="list-style-type: none">- Trình bày bài hát <i>Những ước mơ</i> bằng hình thức hát kết hợp nhạc cụ tiết tấu.- Trình bày bài đọc nhạc số 2 kết hợp đánh nhịp $\frac{4}{4}$.- Nhạc cụ giai điệu (đã chọn).

- Kiểm tra viết (dự kiến 30 phút) GV xây dựng đề cấu trúc 2 phần:

+ Phần 1: Trắc nghiệm

+ Phần 2: Tự luận

(nội dung xoay quanh kiến thức của 4 chủ đề 1, 2, 3, 4)



5. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG NGUỒN TÀI NGUYÊN SÁCH VÀ CÁC HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ CỦA NXBGDVN

5.1. Cam kết hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lí trong việc sử dụng nguồn tài nguyên sách và học liệu điện tử

Trong bối cảnh việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giáo dục được Đảng và Nhà nước định hướng và chỉ đạo xuyên suốt tại Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương 8 khoá XI, Nghị quyết số 44/NQCP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025”, NXBGDVN đã khẩn trương triển khai việc ứng dụng CNTT trong công tác tập huấn GV sử dụng các bộ SGK của NXBGDVN, cũng như phát triển các công cụ và học liệu điện tử giúp khai thác tối ưu giá trị của các bộ SGK.

Cụ thể hơn, kể từ năm 2019, NXBGDVN giới thiệu hai nền tảng sau: Thứ nhất, nền tảng sách điện tử *Hành trang số* cho phép người dùng truy cập phiên bản số hoá của SGK mới và các học liệu điện tử bám sát chương trình SGK, qua đó giúp phong phú hoá tài liệu dạy và học, đồng thời khuyến khích người dùng ứng dụng các công cụ CNTT trong quá trình tiếp cận chương trình mới. Song hành cùng *Hành trang số*, nền tảng *Tập huấn trực tuyến* hỗ trợ GV toàn quốc trong việc tiếp cận các tài liệu tập huấn, hỗ trợ và hướng dẫn giảng dạy chương trình SGK mới vào bất kì thời điểm nào trong năm học. Các tài liệu chính thống được cung cấp từ NXBGDVN xuyên suốt tới các cấp quản lí giáo dục và GV sử dụng bộ SGK.

NXBGDVN cam kết thực hiện việc hỗ trợ GV, cán bộ quản lí trong việc sử dụng nguồn tài nguyên sách và học liệu điện tử sử dụng hai nền tảng *Hành trang số* và *Tập huấn* như sau:

a) Tiếp tục cập nhật nguồn tài nguyên sách đổi dào

Trong năm 2021, NXBGDVN tiếp tục thường xuyên cập nhật thông tin, cung cấp kho tài nguyên bao gồm: học liệu điện tử hỗ trợ việc dạy và học, công cụ hỗ trợ giảng dạy và tự luyện tập, tài liệu tập huấn GV,... xuyên suốt trong năm. Tiến độ cập nhật kho tài nguyên sẽ đồng hành với tiến trình thay SGK chương trình mới. Dự kiến khối lượng học liệu điện tử được đăng tải trên *Hành trang số* năm 2021 là hơn 10.000 học liệu, bao gồm lớp 1, lớp 2 và lớp 6 Chương trình SGK mới. Ngoài ra, tài nguyên tập huấn GV trực tuyến và các thông tin giới thiệu về bộ SGK sẽ được đăng tải nhanh chóng và kịp thời từ giai đoạn đầu năm 2021.

b) *Đảm bảo cách thức tiếp cận nguồn tài nguyên sách dễ dàng, có tính ứng dụng cao*

Đối với nền tảng sách điện tử *Hành trang số*, việc tiếp cận học liệu điện tử theo sách được thực hiện qua hai bước sau: (1) Người dùng dán tem phủ nhũ phía sau bìa sách để nhận mã sách điện tử; (2) Người dùng đăng nhập trên nền tảng *Hành trang số* và nhập mã sách điện tử đối với cuốn sách mình muốn mở học liệu điện tử. Sau khi hệ thống xác nhận mã sách chính xác, người dùng được mở toàn bộ học liệu điện tử đi kèm cuốn sách.

Đối với nền tảng *Tập huấn*, các tài liệu tập huấn được đăng tải rộng rãi và được truy cập bất kì thời điểm trong năm. Người dùng có thể sử dụng tính năng Trải nghiệm ngay để tiếp cận tài liệu mà không cần đăng nhập. Người dùng có thể xem trực tiếp tài liệu trên nền tảng hoặc tải về máy để phục vụ mục đích học tập.

c) *Hỗ trợ thường xuyên trong năm học*

Nhằm hỗ trợ tối đa các thầy cô giáo và HS trên cả nước sử dụng hiệu quả hai nền tảng trong dạy và học, cũng như cung cấp thông tin về các nguồn tài nguyên sách được đăng tải, NXBGDVN đã và đang triển khai Đường dây hỗ trợ: 1900 4503 (08:00 – 17:00, từ thứ 2 đến thứ 6). Các câu hỏi liên quan tới nền tảng *Tập huấn* và *Hành trang số*, thầy cô giáo và HS có thể gửi về địa chỉ email: taphuan.sgk@nxbgd.vn và hotro.hhts@aesgroup.edu.vn để được giải đáp.

Ngoài ra, Hướng dẫn sử dụng cũng được đăng tải trên hai nền tảng và chia sẻ rộng rãi. Các Quý thầy cô có thể trực tiếp tra cứu và tìm hiểu.

5.2. Hướng dẫn khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên trong dạy học

a) *Giới thiệu về Hành trang số: hanhtrangso.nxbgd.vn*

Hành trang số là nền tảng Sách điện tử của NXBGDVN, được truy cập tại tên miền hanhtrangso.nxbgd.vn. *Hành trang số* cung cấp phiên bản số hoá của SGK theo chương trình mới và cung cấp các học liệu điện tử hỗ trợ nội dung SGK cũng như các công cụ hỗ trợ việc giảng dạy của GV, học tập của HS.

Hành trang số bao gồm ba tính năng chính: Sách điện tử, Luyện tập và Thư viện. Tính năng Sách điện tử cung cấp trải nghiệm đọc và tương tác phiên bản số hoá của SGK theo chương trình mới. Trong đó, *Hành trang số* tôn trọng trải nghiệm đọc sách truyền thống với giao diện lật trang mềm mại, mục lục dễ tra cứu, đồng thời cung cấp các công cụ như: phóng to, thu nhỏ, đính kèm trực tiếp các học liệu bổ trợ lên trang sách điện tử, luyện tập các bài tập trong sách đi kèm kiểm tra đánh giá một cách trực quan,... Người dùng truy cập SGK mọi lúc mọi nơi, sử dụng đa dạng thiết bị điện thoại, máy tính bảng hay laptop, phục vụ đồng thời việc giảng dạy trên lớp và việc tự học tại nhà. Tính năng Luyện tập cung cấp trải nghiệm làm bài tập phiên bản số hoá đối với các bài tập trong SGK và SBT của NXBGDVN. Tính năng mang tới giao diện



tối giản, thân thiện cùng các công cụ hỗ trợ hành vi tự luyện tập của người dùng như: Kiểm tra kết quả, Gợi ý – Hướng dẫn bài tập, Bàn phím ảo, tích hợp kết quả luyện tập với Biểu đồ đánh giá năng lực cá nhân. Bên cạnh hệ thống bài tập sắp xếp theo danh mục SGK, SBT, *Hành trang số* đồng thời cung cấp hệ thống bài tập Tự kiểm tra – đánh giá bám sát chương trình SGK mới, giúp người dùng trải nghiệm thêm kho bài tập bổ trợ kiến thức trên lớp.

Tính năng Thư viện cung cấp hệ thống kho học liệu điện tử bổ trợ chương trình SGK mới. Tại đây, người dùng tiếp cận trực quan học liệu điện tử dưới ba định dạng chính: Video, Gif/ Hình ảnh, Âm thanh. Các học liệu điện tử được sắp xếp khoa học theo mục lục SGK và bám sát hình ảnh, chương trình, qua đó giúp sinh động và phong phú bài học. *Hành trang số* đồng thời cung cấp hệ thống Bài giảng tham khảo, gồm hai nội dung: Bài giảng dạng Power Point với các tương tác tham khảo được thiết kế sẵn, song hành cùng Kịch bản dạy học tham khảo. Qua đó, *Hành trang số* mong muốn hỗ trợ GV trong việc thiết kế bài giảng sử dụng học liệu điện tử.

b) Giới thiệu về *Tập huấn*: taphuan.nxbgd.vn

Tập huấn là nền tảng *Tập huấn GV* trực tuyến của NXBGDVN, được truy cập tại tên miền: taphuan.nxbgd.vn. *Tập huấn* cung cấp tài liệu tập huấn GV với đa dạng nội dung và định dạng, nhằm hỗ trợ GV toàn quốc trong việc tiếp cận tài liệu tập huấn, hỗ trợ hướng dẫn giảng dạy chương trình SGK mới vào bất kỳ thời điểm trong năm học.

Việc cấp tài khoản trên *Tập huấn* được triển khai có hệ thống, cấp trên thiết lập cho cấp dưới trực thuộc: Sở GD&ĐT cấp tài khoản cho các Phòng GD&ĐT, Phòng GD&ĐT cấp tài khoản cho Nhà trường, Nhà trường cấp tài khoản cho GV. Việc cấp tài khoản có hệ thống đảm bảo GV được định danh, nhờ vậy các cấp quản lý có thể nắm bắt, đánh giá, quản trị hiệu quả triển khai tập huấn tại địa phương.

Đối với tài khoản GV: Tính năng *Tập huấn* cung cấp các khoá tập huấn đối với các môn học của các bộ SGK. Các khoá tập huấn đăng tải những tài liệu tập huấn do NXBGDVN biên soạn dưới đa dạng các định dạng: Power Point, PDF/ Word, Video,... và được phân loại theo các nhóm nội dung: Tài liệu tập huấn, Bài giảng tập huấn, Tiết học minh họa, Video tập huấn trực tuyến, Video hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học,... hỗ trợ thầy cô giáo truy cập bất kỳ thời điểm trong năm học. Mỗi khoá tập huấn đăng tải Bài kiểm tra – đánh giá tương ứng, sau khi kết thúc khoá tập huấn, GV thực hiện Bài kiểm tra và hệ thống sẽ thực hiện việc chấm điểm tự động.

Đối với tài khoản cấp quản lí giáo dục (Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, Nhà trường): Tính năng Tài liệu bổ sung cho phép các cơ quan quản lí giáo dục đăng tải các tài liệu tập huấn bổ trợ của địa phương, qua đó các cấp dưới trực thuộc sẽ tiếp cận được nguồn tài nguyên này. Tính năng Thống kê cung cấp số liệu thống kê về thông tin định

danh và kết quả tập huấn của GV trực thuộc, trong đó các số liệu được hệ thống thể hiện trực quan qua bảng biểu, biểu đồ và có thể trích xuất định dạng Excel phục vụ công tác báo cáo của cấp quản lý giáo dục.

c) *Giới thiệu về nguồn tài nguyên học liệu điện tử*

Nhằm phục vụ công tác tập huấn GV, NXBGDVN đã đăng tải các tài liệu tập huấn của các bộ SGK với đa dạng định dạng và nội dung như: Video tiết học minh họa, Tài liệu tập huấn (PDF, Power Point, Word), Hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học, Bài kiểm tra – đánh giá, Video lớp học trực tuyến,... Các tài liệu được phân tách theo từng môn học, đảm bảo dễ tiếp cận và sử dụng tại bất kỳ thời điểm trong năm học.

Khoản 2 Điều 2 Thông tư 12/2016/TT-BGDDT quy định: Học liệu điện tử là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, SGK, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo,... Học liệu điện tử được phân làm 2 loại: (1) Tương tác một chiều: học liệu được số hoá dưới các định dạng như video, audio, hình ảnh,... Hình thức tương tác chủ yếu giữa người học và hệ thống là một chiều; (2) Tương tác hai chiều: người học có thể tương tác hai chiều hoặc nhiều chiều với hệ thống, giảng viên và người học khác để thu được lượng kiến thức, kinh nghiệm tối đa. Các sản phẩm có thể kể đến như các sách điện tử tương tác, trò chơi giáo dục, lớp học ảo,...

Đối với học liệu điện tử tương tác một chiều, tính tới tháng 12/2020, NXBGDVN đã đăng tải hơn 6.000 học liệu điện tử đối với 4 bộ SGK lớp 1, tổng số học liệu điện tử được đăng tải trên *Hành trang số* là hơn 10.000 học liệu. Định dạng đa dạng, bao gồm: video, âm thanh, hình ảnh, ảnh động, 3D, slide bài giảng tham khảo, kịch bản tham khảo dạng Power Point và PDF,... hỗ trợ GV khai thác tối đa giá trị của bộ SGK. Đối với tương tác hai chiều, NXBGDVN đã đăng tải hơn 4.100 bài tập tương tác chương trình lớp 1, trong đó các định dạng được lập trình phong phú, theo sát nội dung bài tập trong sách, bao gồm: Trắc nghiệm một đáp án đúng, Trắc nghiệm nhiều đáp án đúng, Chọn Đúng – Sai, Điền câu trả lời vào ô trống, Câu điền từ vào chỗ trống, Nối hình, Select box, Tự luận.

Các học liệu điện tử đều bám sát hình ảnh và nội dung của bộ sách, tuân thủ triết lí bộ sách, tham vấn SGV, được tác giả hướng dẫn và thẩm định.

d) *Hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên học liệu điện tử trong các hoạt động dạy học*

Các thầy cô giáo có thể linh động sử dụng các nguồn tài nguyên do NXBGDVN cung cấp như sau:

- Đối với kho học liệu điện tử được đính kèm trên trang sách điện tử và được tổng hợp tại tính năng Thư viện, các thầy cô giáo có thể tải về hoặc sử dụng trực tiếp nguồn



học liệu dồi dào và bổ ích này đối với việc: biên soạn giáo án, chuẩn bị bài giảng điện tử; sử dụng làm tư liệu giảng dạy trực tiếp trên lớp cho tiết học sinh động, thú vị và hiệu quả; chia sẻ hoặc tải về thiết bị cá nhân. Qua đó, việc nguồn tài nguyên sẽ hỗ trợ mang đến hình ảnh trực quan nhằm thu hút sự chú ý của HS và nâng cao chất lượng bài giảng.

- Đối với kho bài tập tương tác từ SGK, SBT, *Hành trang số* cũng cung cấp bài tập Tự kiểm tra – đánh giá tại tính năng Luyện tập. Với nguồn bài tập phong phú này, GV có thể triển khai nhiều hoạt động giảng dạy: mở trực tiếp bài tập trên nền tảng, hướng dẫn HS làm bài, tương tác, từ đó tổ chức các hoạt động nhóm, tạo không khí học tập trong lớp; giao bài tập về nhà để HS tự thực hành, ôn tập hoặc sử dụng để kiểm tra bài cũ trước khi bắt đầu tiết học; tham khảo các dạng bài tập để đưa vào bài kiểm tra – đánh giá trên lớp.
- Đối với hệ thống bài giảng điện tử dạng slide Power Point song hành là kịch bản dạy học được cung cấp tại tính năng Thư viện, các thầy cô giáo có thể tải trực tiếp về thiết bị cá nhân để trình chiếu giảng dạy trên lớp hoặc tham khảo, tự chỉnh sửa, sáng tạo bổ sung thêm đảm bảo phù hợp với phương pháp giảng dạy của cá nhân. Bài giảng điện tử đã được *Hành trang số* xây dựng hình ảnh và nội dung bám sát SGV và SGK.
- Ngoài ra các thầy cô giáo cũng được khuyến nghị sử dụng linh hoạt các công cụ hỗ trợ trên nền tảng *Hành trang số* kết hợp cùng máy trình chiếu, trong đó bao gồm các công cụ như: Luyện tập trực quan các bài tập đi kèm chấm điểm tự động; Đọc sách điện tử; Xem trực tiếp các học liệu bổ trợ được đính kèm trên trang sách điện tử,... Như vậy, các thầy cô giáo có thể truy cập SGK mọi lúc mọi nơi với đa dạng các thiết bị: điện thoại, máy tính bàn, laptop, máy tính bảng; sử dụng trình chiếu trực tiếp trên lớp học; chủ động sử dụng nghiên cứu tại nhà, hỗ trợ cho quá trình soạn giáo án.

6. KHAI THÁC THIẾT BỊ DẠY VÀ HỌC

Thiết bị và học liệu dạy học là một thành tố có ý nghĩa quan trọng trong quá trình dạy học các môn học nói chung và môn Âm nhạc nói riêng. Điều này xuất phát từ đặc điểm tâm sinh lý của HS tiểu học, thông qua trực quan sinh động, các em có thể dễ dàng chiếm lĩnh kiến thức. Mặt khác, dạy học theo hướng phát triển năng lực không thể thiếu đồ dùng và thiết bị dạy học, bởi nó vừa là công cụ, vừa là nguồn tri thức để từ đó HS khai thác và nắm bắt được những kiến thức cần thiết.

Trên cơ sở Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn Âm nhạc của thông thư 44 mà Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và thực tiễn của việc dạy học, thiết bị và học liệu phục vụ cho việc dạy học môn Âm nhạc hiện có, tùy vào nội dung từng bài học cụ thể, GV có thể sử dụng các đồ dùng dạy học để thực hiện việc dạy – học hiệu quả.

7. MỘT SỐ LƯU Ý LẬP KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC

Như đã trình bày ở trên, SGK được xây dựng gồm 8 chủ đề, mỗi chủ đề được thiết kế bám sát theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc với các mạch nội dung: *Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc* và dành 1 tiết để HS được tham gia hoạt động *Vận dụng – Sáng tạo âm nhạc*.

Các tiết học được cấu trúc thành 4 hoạt động như quy định trong Thông tư 33/2017/TT-BGDĐT ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2017. Có nghĩa là mỗi bài học gồm các hoạt động: Mở đầu (hoặc khởi động), Khám phá, Thực hành, Vận dụng. Tuỳ từng nội dung bài học mà mỗi tiết học có thể có đủ 4 hoạt động hoặc cả bài học mới có đủ 4 hoạt động này.

Trong SGK không phân định chia nội dung kiến thức, hoạt động theo tiết mà được thể hiện rõ ở phân phối chương trình và ở SGV. Tuy nhiên, việc nội dung, hoạt động các tiết học trong một bài học không cứng nhắc, chỉ mang tính định hướng. GV có thể tuỳ theo tình hình trình độ, khả năng tiếp thu của từng lớp và điều kiện của nhà trường để điều chỉnh hoặc GV cũng có thể thay đổi trật tự các hoạt động dạy học phù hợp nhất.

VD: Phân phối chương trình của Chủ đề 1 và 2

Tiết/ Tuần	NỘI DUNG	MỤC TIÊU CẦN ĐẠT
Chủ đề 1: NHỚ MÃI TUỔI HỌC TRÒ (4 tiết)		
1	<ul style="list-style-type: none">– Học hát bài: <i>Con đường học trò</i>– Nghe nhạc: <i>Tháng năm học trò</i>	<ul style="list-style-type: none">– Hát đúng giai điệu bài, lời ca bài hát <i>Con đường học trò</i>. Biết thể hiện bài hát bằng hình thức: Hát nối tiếp, hoà giọng; hát kết hợp vận động cơ thể theo nhịp điệu.– Nghe và cảm nhận giai điệu, nội dung, sắc thái bài hát <i>Tháng năm học trò</i>.
2	<ul style="list-style-type: none">– Thường thức âm nhạc: Giới thiệu cây đàn piano– Ôn bài hát: <i>Con đường học trò</i>	<ul style="list-style-type: none">– Hiểu biết đôi nét về cây đàn piano.– Ôn bài hát: <i>Con đường học trò</i>.
3	<ul style="list-style-type: none">– Lí thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc– Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1	<ul style="list-style-type: none">– Nhận biết và phân biệt được các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc.– Nhớ lại các kiến thức Lí thuyết âm nhạc đã học ở tiểu học. Đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 1.



4	Vận dụng – Sáng tạo âm nhạc	<ul style="list-style-type: none"> – Trình bày những hiểu biết âm nhạc thông qua trò chơi <i>Nhịp điệu đến trường</i>. – Trình bày bài hát ở mức độ biểu diễn, kết hợp hình thức gõ đệm bằng nhạc cụ tiết tấu, vận động cơ thể phụ họa. Bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm, ứng tác âm nhạc.
Chủ đề 2: CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP (4 tiết)		
5	Học hát bài: <i>Đời sống không già vì có chúng em</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát <i>Đời sống không già vì có chúng em</i>. – Biết thể hiện bài hát bằng các hình thức: <ul style="list-style-type: none"> + Hát đối đáp, hoà giọng, lĩnh xướng + Hát kết hợp vận động cơ thể theo nhịp điệu
6	<ul style="list-style-type: none"> – Nghe nhạc: <i>The Blue Danube – Sông Đa Nyup Xanh</i> – Ôn bài hát <i>Đời sống không già vì có chúng em</i> 	<ul style="list-style-type: none"> – Nghe và cảm nhận giai điệu, nhịp điệu bản <i>The Blue Danube</i>. – Vận động theo nhịp $\frac{3}{4}$ của tác phẩm. – Ôn luyện bài hát mức độ cao hơn tiết 1.
7	<ul style="list-style-type: none"> – Nhạc cụ: Ôn luyện nhạc cụ đã học ở tiểu học. – Lí thuyết âm nhạc: Kí hiệu âm nhạc bằng hệ thống chữ cái Latin 	<ul style="list-style-type: none"> – Nhắc lại được một số hiểu biết về nhạc cụ giai điệu đã học ở tiểu học. Thể hiện được nhạc cụ giai điệu qua bài luyện mẫu âm. – Nhận biết được kí hiệu âm thanh bằng hệ thống chữ cái Latin
8	Vận dụng – Sáng tạo âm nhạc	<ul style="list-style-type: none"> – Trình bày những hiểu biết âm nhạc thông qua trò chơi trong SGK tr. 20 – Trình bày bài hát ở mức độ biểu diễn, kết hợp hình thức gõ đệm bằng nhạc cụ tiết tấu, vận động cơ thể phụ họa. Bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm, ứng tác âm nhạc. – Nêu cảm nhận sau khi học xong chủ đề.



GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC Ở MỘT SỐ DẠNG CHỦ ĐỀ

1. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CHỦ ĐỀ 1: TUỔI HỌC TRÒ

Tên chủ đề/số tiết	Yêu cầu cần đạt
Chủ đề 1: TUỔI HỌC TRÒ (4 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> – Hát: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát <i>Con đường học trò</i>. Biết thể hiện bài hát bằng các hình thức khác nhau. – Nghe nhạc: Nghe và cảm nhận giai điệu, nội dung, sắc thái bài hát <i>Tháng năm học trò</i>. – Thường thức âm nhạc: Nêu được một số đặc điểm về đàn piano. – Lí thuyết âm nhạc: Nhận biết và phân biệt được các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc. – Đọc nhạc: Nhớ lại các kiến thức lí thuyết âm nhạc đã học để vận dụng đọc đúng cao độ, trường độ Bài đọc nhạc số 1.

Hình thức tổ chức dạy học:

- Tiết 1: Gồm 2 nội dung
 - + Hát: Dạy bài hát *Con đường học trò* theo trình tự các bước dạy hát và tổ chức hoạt động Hát theo hình thức hát nối tiếp (hoạt động Hát kết hợp vận động cơ thể đẩy sang Tiết 2).
 - + Nghe nhạc: bài hát *Tháng năm học trò*.
- Tiết 2: Gồm 2 nội dung
 - + Thường thức âm nhạc: Tìm hiểu về đàn piano.
 - + Ôn bài hát: *Con đường học trò* và luyện tập Hát kết hợp vận động cơ thể.
- Tiết 3: Gồm 2 nội dung
 - + Lí thuyết âm nhạc: Các thuộc tính cơ bản của âm thanh có tính nhạc
 - + Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1



- Tiết 4: Tổ chức các hoạt động âm nhạc:
 - + Các nhóm biểu diễn bài hát bằng các hình thức đã học: Hát nối tiếp, Hát kết hợp vận động cơ thể.
 - + Ôn luyện lại Bài đọc nhạc số 1.
 - + Tổ chức chơi trò chơi âm nhạc: Ưng tác lời trên hình tiết tấu cho sẵn.
 - + Giới thiệu tranh, sản phẩm đã được giao nhiệm vụ từ tiết 1 của chủ đề.
 - + Nêu cảm nghĩ về mái trường sau khi học xong chủ đề.

Lưu ý: Trong quá trình điều khiển các hoạt động dạy – học và kết thúc chủ đề, GV cần đưa ra các câu hỏi, đàm thoại, yêu cầu HS trình bày nội dung của bài học. Yêu cầu HS tự nhận xét và đánh giá bản thân, nhận xét và đánh giá cho bạn. GV cũng quan sát và đánh giá về mức độ tiếp thu kiến thức, kỹ năng thực hành của cá nhân HS, về ý thức, thái độ của HS trong phối hợp làm việc nhóm và hiệu quả của hoạt động để GV điều chỉnh kịp thời về nội dung và phương pháp cho phù hợp với thực tế (nếu cần).

Như vậy, Chủ đề 1 GV có thể chia các hoạt động hát, vận động cơ thể vào tiết thứ 2 của chủ đề, không nhất thiết phải hoàn thành ngay trong tiết 1 (*đối với những lớp HS có khả năng cảm thụ âm nhạc tốt vẫn có thể thực hiện dạy tất cả các hoạt động*).

2. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CHỦ ĐỀ 4: ƯỚC MƠ HOÀ BÌNH

Tên chủ đề/số tiết	Yêu cầu cần đạt
Chủ đề 4: ƯỚC MƠ HOÀ BÌNH (5 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> – Hát: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát <i>Những ước mơ</i>. Biết thể hiện bài hát bằng các hình thức khác nhau. – Nghe nhạc: Nghe và cảm nhận âm điệu hùng tráng qua trích đoạn chương IV của bản <i>Giao hưởng số 9</i> – Ludwig van Beethoven. – Thường thức âm nhạc: Nêu được đôi nét về nhạc sĩ Văn Ký và tác phẩm <i>Bài ca hy vọng</i>. – Nhạc cụ: Bước đầu biết chơi nốt Đô 2 trên recorder. Luyện gam Đô trưởng và ứng dụng vào trích đoạn Bài đọc nhạc số 1 với kèn phím.

Hình thức tổ chức dạy học:

- Tiết 1: Gồm 2 nội dung
- + Hát: Dạy bài hát *Những ước mơ* theo trình tự các bước dạy hát và tổ chức hoạt động tất cả các hình thức thể hiện trên SGK đó là: Hát theo hình thức hát nối tiếp, hát kết hợp nhạc cụ tiết tấu.

- + Nghe nhạc: trích đoạn chương IV bản *Giao hưởng số 9*.
- Tiết 2: Gồm 2 nội dung
- + Nghe nhạc: trích đoạn chương IV bản *Giao hưởng số 9* và vận động theo nhịp điệu của tác phẩm.
- + Ôn bài hát: *Những ước mơ* với mức độ yêu cầu tốt hơn, hay hơn tiết 1.
- Tiết 3: Gồm 2 nội dung
- + Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Văn Ký và tác phẩm *Bài ca hy vọng*.
- + Ôn bài hát: *Những ước mơ* với mức độ biểu diễn, các nhóm sáng tạo hình thức biểu diễn phong phú hơn theo ý thích.
- Tiết 4: Nhạc cụ

Học nhạc cụ giai điệu đã chọn: Nốt Đô 2 trên Recorder hoặc kèn phím với kĩ thuật luồn ngón hoặc nhạc cụ đã chọn khác.

- Tiết 5: Vận dụng – Sáng tạo âm nhạc: Tổ chức các hoạt động âm nhạc:
- + Các nhóm trình bày ý tưởng sáng tạo hình thức trình bày bài hát *Những ước mơ*.
- + Các nhóm thuyết trình những hiểu biết về tác giả, tác phẩm với những thông tin mới tìm hiểu thêm sau khi được học ở tiết 3.
- + Ôn luyện lại Bài đọc nhạc số 1.
- + Các nhóm ứng tác gõ tiết tấu trên hình tiết tấu cho sẵn trong SGK tiết Vận dụng – Sáng tạo âm nhạc.
- + Chia sẻ những suy nghĩ và những hành động của mình sau khi học xong chủ đề *Ước mơ hoà bình*.

Lưu ý: Trong quá trình điều khiển các hoạt động của HS và kết thúc chủ đề, GV cần đưa ra các câu hỏi, trò chơi, bài tập, đàm thoại và yêu cầu HS trình bày nội dung của bài học. Yêu cầu HS tự nhận xét và đánh giá bản thân, nhận xét và đánh giá cho bạn. GV cũng quan sát, đánh giá, nhận xét về mức độ tiếp thu về kiến thức và kĩ năng thực hành của cá nhân HS, về ý thức, thái độ của HS trong phối hợp làm việc nhóm và hiệu quả của hoạt động để GV kịp thời điều chỉnh về nội dung và phương pháp cho phù hợp (nếu cần).

Như vậy, khác với Chủ đề 1 trình bày ở trên thì Chủ đề 4 trong mạch nội dung **Hát sẽ** thực hiện tất cả các hoạt động trong tiết 1. (vì mạch nội dung Nghe nhạc thực hiện ở tiết 2). Riêng Chủ đề 4 được chia thành 5 tiết để đảm bảo mỗi năm học 35 tiết: Học kì 1: 18 tiết; Học kì 2: 17 tiết.



CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO VIÊN

1.1 Cấu trúc sách giáo viên

- Sách giáo viên được thiết kế cấu trúc dựa trên Khung kế hoạch bài dạy của Phụ lục IV (Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

- Sách giáo viên được coi là tài liệu hỗ trợ giáo viên để tổ chức dạy học theo SGK.

Cấu trúc gồm 2 phần:

Phần I: Những vấn đề chung

Phần II: Gợi ý cấu trúc và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học âm nhạc theo chủ đề

Các chủ đề được chia thành 4 tiết học cụ thể. Tuy nhiên cách chia này chỉ mang tính tham khảo, không ấn định bắt buộc. Việc phân chia các tiết trong một bài học theo SGV chỉ mang tính chất tương đối. GV cần tùy thuộc vào tình hình thực tế của trường, lớp, HS cũng như các điều kiện về cơ sở vật chất của địa phương để có sự điều chỉnh cho phù hợp.

1.2. Sử dụng sách giáo viên hiệu quả

- SGV viết theo hướng mở, mang tính gợi ý, định hướng, phân chia nội dung kiến thức học trong mỗi chủ đề. GV nghiên cứu và có thể sắp xếp đảo các nội dung trong chủ đề để dạy học phù hợp với đối tượng HS.

- Các bước tiến hành đều dựa trên các hoạt động Khởi động (mở đầu) → Hình thành kiến thức mới → Luyện tập → Vận dụng → GV đóng vai trò: Tổ chức các hoạt động học bằng các hình thức giao nhiệm vụ cho HS → điểu hành các nhóm HS thảo luận, báo cáo kết quả → nhận xét, kết luận, chốt kiến thức → nhận xét đánh giá mức độ hoàn thành của HS.

+ Hoạt động khởi động (mở đầu): là hoạt động có tính chất khởi động của bài học, có vai trò tạo tâm thế hứng thú cho HS bước vào bài học. Ngoài ra, hoạt động này cũng có tác dụng kết nối các tri thức, kinh nghiệm đã có của HS với bài học mới.



ĐỊA ĐIỂM GIAO TRƯỞNG VÀ PHƯƠNG PHÁP
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC
ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN I: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

PHẦN II: GỢI Y CẤU TRÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN III: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN IV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN V: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN VI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN VII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN VIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN IX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN X: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XXXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XL: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXVIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLX: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXI: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIII: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXIV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC THẾ GIỚI ĐẾ

PHẦN XLXV: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC ÂM NHẠC TH

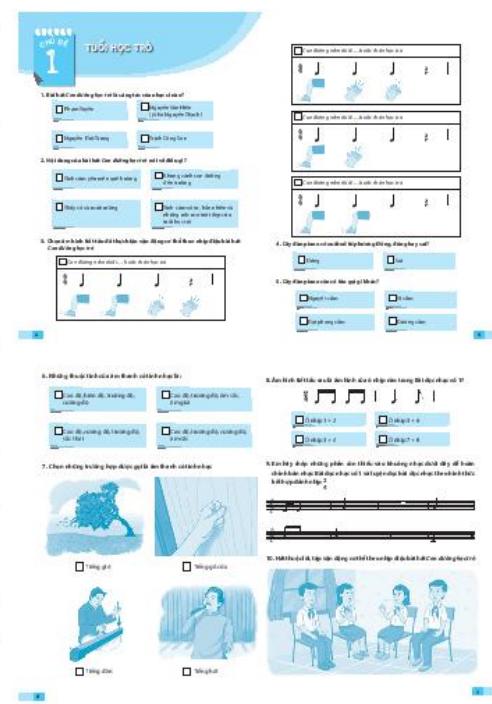
Ở hoạt động này, GV có thể yêu cầu HS hát bài hát đã học, vận động, gõ theo tiết tấu, chơi trò chơi có nội dung liên quan đến bài mới hoặc chơi trò chơi liên quan đến kiến thức HS đã học. Ngoài ra, có thể yêu cầu HS suy nghĩ về một vấn đề liên quan đến bài mới,...

- + Hoạt động khám phá: là hoạt động xây dựng kiến thức mới, HS được trải nghiệm, tương tác để khám phá ra kiến thức của bài học. Các hoạt động học tập ở đây có thể là quan sát, thảo luận, hỏi – đáp,... GV nên ưu tiên HS khám phá kiến thức thông qua trải nghiệm bằng nhiều giác quan khác nhau từ nguồn tư liệu thực tế như: video, âm thanh, hình ảnh các sự vật, hiện tượng trong môi trường tự nhiên và xã hội,...
- + Hoạt động luyện tập: là hoạt động giúp HS luyện tập, củng cố và khắc sâu hoặc mở rộng kiến thức đã học. Các hoạt động học tập có thể là trò chơi học tập, thực hành, nói, kể, vẽ, thảo luận,...
- + Hoạt động vận dụng: là hoạt động yêu cầu HS áp dụng các kiến thức, kĩ năng đã khám phá và thực hành, luyện tập vào các tình huống tương tự và tình huống mới, vận dụng được vào cuộc sống hằng ngày của các em.

Tuy nhiên, cũng rất khó phân chia rạch ròi các bước nêu trên cũng như khó xác định hoạt động học tập nào chỉ thuộc một trong bốn bước đó. Trong dạy học, GV cần linh hoạt vận dụng khi tổ chức hoạt động học tập, đảm bảo HS được trải nghiệm, tương tác một cách hiệu quả.

2. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH BÀI TẬP

- Sách bài tập được viết bám theo nội dung kiến thức và yêu cầu cần đạt của SGK nhằm giúp HS rèn luyện cho HS các kĩ năng học tập, thực hành, củng cố và khắc sâu kiến thức, đồng thời hình thành và phát triển năng lực môn học Âm nhạc.
- Về hình thức, bài tập trong sách viết dưới các dạng bài tập sau:
- + Dạng bài tập trắc nghiệm: Chọn đáp án đúng, Nối các thế bấm recorder,...
- + Dạng bài tập tự luận: Chép nốt nhạc còn thiếu, viết cảm nhận về bài hát, điền số ngón kèn phím,...
- + Dạng bài tập thực hành: Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp, luyện tập bước nhảy theo nhịp điệu bản nhạc, hát thuộc lời ca kết hợp vận động cơ thể,...
- + Dạng bài tập nâng cao: Nhận biết âm thanh nhạc cụ khi nghe nhạc, hát lời 2 bài hát *Đời sống không già vì có chúng em*,...





TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU



Mã số:

Inbản, (QĐ) khổ 19 x 26.5cm

Đơn vị in: địa chỉ

Số QĐXB: /CXBIPH/... /GD

Số ĐKXB: /QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

SÁCH KHÔNG BÁN